

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1667/UBND-NC
V/v tổ chức lấy ý kiến cử tri
đối với Đề án thành lập thị
trấn Tân Khánh Hòa thuộc
huyện Giang Thành, tỉnh
Kiên Giang.

Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền Thông;
- Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành.

Xét Tờ trình số 512/TTr-SNV ngày 31/8/2022 của Sở Nội vụ về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc lấy ý kiến cử tri đối với Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

2. Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri lên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

3. Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Hòa tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang theo mẫu phiếu lấy ý kiến cử tri và tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri kèm theo công văn này (dự thảo Đề án; Bản tóm tắt đề án, Danh mục các văn bản, chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước), niêm yết, tổ chức tuyên truyền, phổ biến tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định số 54/2018/NĐ-CP; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri.



Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan nghiêm túc triển khai tổ chức thực hiện nội dung Công văn này./ *zuo*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.NC, P.TH;
- Lưu: VT, mqtan.

CHỦ TỊCH



Thành

Lâm Minh Thành



MẪU PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỬ TRI
(kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày tháng năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

(1) ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ(2) Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(2)..., ngày.... tháng năm(3)

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỬ TRI
Về việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa
thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang

Theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ về việc Hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, sau khi Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang được xây dựng, đề nghị cử tri cho ý kiến về việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa.

(Địa chỉ hộ gia đình)

STT	Họ và tên	Thành lập thị trấn (4)... thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang		Ký tên
		Đồng ý	Không đồng ý	
1	Nguyễn Văn ... (5)			
2	Nguyễn Thị ... (5)			
...	...			

Ý kiến khác (nếu có):

Lưu ý:

1. Phiếu dùng cho các cử tri trong một hộ gia đình.
2. Nếu đồng ý đánh dấu “x” vào ô đồng ý; nếu không đồng ý đánh dấu (x) vào ô không đồng ý; nếu không đánh dấu hoặc đánh dấu vào cả 2 ô đồng ý hoặc không đồng ý là phiếu không hợp lệ đối với cử tri đó.
3. Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang và bản tóm tắt đề án đã được đăng tải trên cổng (trang) thông tin điện tử của UBND tỉnh, UBND huyện Giang Thành, niêm yết tại trụ sở UBND xã./.

Ghi chú:

- (1) Đóng dấu treo của UBND cấp xã.
- (2) Tên đơn vị hành chính cấp xã lấy ý kiến cử tri.
- (3) Ghi ngày, tháng, năm phát hành phiếu lấy ý kiến cử tri.
- (4) Tên đơn vị hành chính cấp xã dự kiến thành lập thị trấn.
- (5) Tên các cử tri trong cùng một hộ gia đình.

DANH MỤC

Các văn bản chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước về Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

1. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V.
2. Thông báo số 378-TB/TU ngày 06/9/2021 kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang về chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.
3. Công văn số 6854/VP-NC ngày 08/9/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.
4. Công văn số 5034/BNV-CQĐP ngày 07/10/2021 của Bộ Nội vụ về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.
5. Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

Số: 440/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 04 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành,
tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012-2020;

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành về việc thông qua Đề án đề nghị công nhận xã Tân Khánh Hòa là đô thị loại V thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Báo cáo số 83/BC-SXD ngày 18/01/2021 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Đề án đề nghị công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang là đô thị loại V;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 84/TTr-SXD ngày 18/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, ranh giới đô thị Tân Khánh Hòa gồm toàn bộ diện tích tự nhiên xã Tân Khánh Hòa, rộng khoảng 5.014,12ha.



2. Về tính chất, chức năng: Là trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện; là khu đô thị thương mại, cửa khẩu Quốc gia Giang Thành.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành, Chủ tịch UBND xã Tân Khánh Hòa và Giám đốc (Thủ trưởng) các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

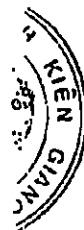
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *nuo*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Bộ: XD, Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT. Huyện ủy Giang Thành;
- TT. HĐND huyện Giang Thành;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT, cvquoc.



Nguyễn Thanh Nhân





Tỉnh ủy Kiên Giang
06.09.2021 17:09:19
+07:00

TỈNH ỦY KIÊN GIANG

Số 378/TB/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Kiên Giang, ngày 06 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO
KẾT LUẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa
thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang

Trong phiên họp ngày 31-8-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xét Tờ trình số 126/TTr-UBND, ngày 21-7-2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang và kết luận như sau:

Thông nhất chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang theo Tờ trình số 126/TTr-UBND, ngày 21-7-2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo đến Ủy ban nhân dân tỉnh biết, thực hiện. *mlh*

Nơi nhận:

- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy,
- UBND tỉnh,
- Huyện ủy, UBND huyện Giang Thành,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Mai Văn Huỳnh

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6854 /VP-NC

Kiên Giang, ngày 08 tháng 9 năm 2021

V/v xây dựng Đề án thành lập
thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc
huyện Giang Thành

Kính gửi: Giám đốc Sở Nội vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Thông báo số 378-TB/TU ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang (đính kèm văn bản).

Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Minh Thành có ý kiến như sau: Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND huyện Giang Thành tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành và trình cấp có thẩm quyền theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh đến Giám đốc Sở Nội vụ biết, để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- UBND huyện Giang Thành;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, bntam.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Đỗ Thị Lệ Hảo

Người ký: Văn phòng Ủy ban Nhân dân
Email: vpubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 08.09.2021 16:51:05 +07:00

Số: 5034/BNV-CQĐP**Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021**

V/v thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh
địa giới đơn vị hành chính.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Bộ Nội vụ nhận được đề nghị của một số địa phương về việc lập hồ sơ đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Về vấn đề này, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

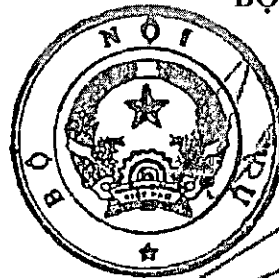
Hiện nay, Bộ Nội vụ đang xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và xây dựng Đề án trình cấp có thẩm quyền về tiếp tục sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2030, trên cơ sở đó trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021; Bộ Xây dựng đang xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. Trong thời gian trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua 03 Nghị quyết nêu trên, đề nghị các địa phương căn cứ quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 và các văn bản pháp luật có liên quan để lập hồ sơ đề án thành lập (bao gồm cả việc thành lập đơn vị hành chính đô thị), giải thể, nhập (bao gồm cả việc nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt đủ 50% tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14), chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trình Chính phủ (thông qua Bộ Nội vụ) để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

(Văn bản này thay thế Văn bản số 3582/BNV- CQĐP ngày 22/7/2021 của Bộ Nội vụ về thành lập và điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính đô thị).

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, Vụ CQĐP (2b).

BỘ TRƯỞNG**Phạm Thị Thanh Trà**

KẾ HOẠCH
Xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa
thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và Thông báo số 378-TB/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang (viết tắt là Đề án) như sau:

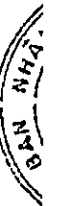
I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tổ chức xây dựng, lập hồ sơ Đề án, trình cấp có thẩm quyền bảo đảm tiến độ, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.
2. Xác định thời gian thực hiện; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm và sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành có liên quan, chính quyền các cấp trong việc xây dựng Đề án.
3. Việc xây dựng Đề án phải đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh; dân chủ, công khai, đúng pháp luật trong các bước thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan xây dựng Đề án, lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền theo quy định.



- Dự toán kinh phí xây dựng Đề án trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) xem xét, quyết định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Hòa tổ chức lấy ý kiến cử tri theo quy định và thông qua Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện biểu quyết tán thành chủ trương thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền chủ trương thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa; đăng tải liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri trên Trang thông tin điện tử của huyện; báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục Thống kê tỉnh:

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện kế hoạch; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành xây dựng, thẩm định Đề án. Cụ thể như sau:

a) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng Đề án; tham mưu các bước, quy trình thực hiện, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành trong việc xây dựng, lập hồ sơ Đề án theo đúng quy định của pháp luật; tham mưu tổ chức các cuộc họp với các sở, ngành cấp tỉnh để thẩm định, hoàn thiện hồ sơ Đề án theo đúng trình tự.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành khảo sát thực tế khu vực dự kiến thành lập thị trấn.

- Thẩm định tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức, phương án bố trí cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị của Đề án.

b) Sở Tài chính hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành xây dựng dự toán kinh phí, kiểm tra, thẩm định, bố trí nguồn vốn, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện Đề án.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra việc triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phù hợp với quy hoạch tỉnh và phương án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành hướng dẫn về tỷ lệ lao động

11/10/2021

nông nghiệp, phi nông nghiệp của khu vực dự kiến thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định nội dung bản đồ, số liệu về diện tích, cơ cấu các loại đất trong Đề án.

e) Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành cung cấp hồ sơ đề án phân loại đô thị theo yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương; thẩm định tiêu chuẩn phân loại đô thị, rà soát quy hoạch phát triển hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đáp ứng đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa.

g) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành tuyên truyền về chủ trương thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa; đăng Cổng thông tin điện tử của tỉnh tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến, dự thảo Đề án để lấy ý kiến Nhân dân và kết quả lấy ý kiến cử tri về Đề án.

h) Đề nghị Cục Thống kê cung cấp, thẩm định số liệu về dân số, cơ cấu dân số, lao động và các số liệu có liên quan đến việc xây dựng Đề án.

3. Thời gian thực hiện:

Việc xây dựng Đề án, lập hồ sơ phải bảo đảm trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh vào kỳ họp thường lệ giữa năm 2022; hoàn chỉnh hồ sơ, Đề án trình Chính phủ vào đầu quý III năm 2022.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành tại khoản 1 Mục II Kế hoạch này, do ngân sách huyện Giang Thành bảo đảm theo quy định.

2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành có liên quan tại khoản 2 Mục II Kế hoạch này, do cơ quan, đơn vị chi trả từ nguồn nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành trong việc xây dựng Đề án, bảo đảm hoàn thành đúng thời gian quy định.

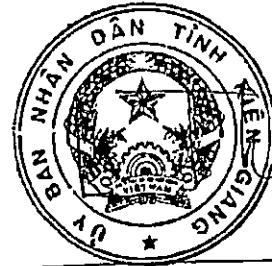
3. Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, bảo đảm hoàn thành đúng thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, giải quyết./. H2

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Giang Thành;
- HĐND, UBND xã Tân Khánh Hòa;
- Báo Kiên Giang;
- LĐVP. P. NC;
- Lưu: VT, ntđn.

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành



BẢN TÓM TẮT

**Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa
thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang**

Phần I

**CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN
TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH,
TỈNH KIÊN GIANG**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ.

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
2. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
3. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;
4. Công văn số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thống nhất thực hiện các quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6;
5. Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
6. Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 26/5/2022 của Bộ Chính trị về việc triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
7. Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
8. Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;
9. Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021- 2030;

10. Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

11. Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 15/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

12. Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

13. Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

14. Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025;

15. Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025;

16. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH.

Huyện Giang Thành nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Kiên Giang, cách trung tâm hành chính tỉnh Kiên Giang khoảng 135 km và tiếp giáp liền kề với thành phố Hà Tiên. Là huyện biên giới được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Kiên Lương theo Nghị Quyết số 29/NQ-CP ngày 29/6/2009 của Chính Phủ. Giang Thành là 1 trong 15 đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Kiên Giang, với 413,49 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm: Phú Mỹ, Phú Lợi, Tân Khánh Hòa, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú. Huyện có đường biên giới quốc gia tiếp giáp với Vương quốc Campuchia dài 35,65 km. Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia. Từ khi thành lập đến nay, huyện Giang Thành vẫn chưa có thị trấn trung tâm huyện.

Sau 12 năm hình thành và phát triển, huyện Giang Thành đã có sự thay đổi rõ rệt về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, tạo diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân trên địa bàn; nền kinh tế có sự tăng trưởng khá và ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển biến tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ. Văn hóa xã hội đều có những chuyển biến

tích cực theo định hướng, hài hòa với phát triển kinh tế. Công tác giảm nghèo và chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, xã hội được quan tâm thường xuyên; công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được duy trì thường xuyên; công tác xã hội hóa trên lĩnh vực giáo dục, y tế được thực hiện có hiệu quả đáp ứng nhu cầu học tập và khám chữa bệnh của nhân dân. Cơ sở vật chất, trường học, trang thiết bị y tế và các thiết chế văn hóa thể thao tiếp tục được đầu tư xây dựng phục vụ nhu cầu học tập, vui chơi giải trí ngày càng tăng của nhân dân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Xã Tân Khánh Hòa nằm ở trung tâm của huyện Giang Thành với tổng diện tích tự nhiên 51,74 km², quy mô dân số 6.212 người và 07 ấp, bao gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân. Là một trong năm xã biên giới trực thuộc huyện Giang Thành, phía Đông giáp xã Vĩnh Điều, phía Tây giáp Vương quốc Campuchia, phía Nam giáp xã Phú Lợi, phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km. Địa bàn xã có Quốc lộ N1 chạy qua, đây là tuyến đường kết nối huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng với các địa phương khác trong tỉnh và với các tỉnh khác trong khu vực đồng bằng Sông Cửu Long. Quốc lộ N1 còn là tuyến đường kết nối nước ta với Vương Quốc Campuchia từ đó tạo điều kiện giao lưu kinh tế với các nước khác trong khu vực Đông Nam Á thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành. Ngoài ra, trên địa bàn còn có các tuyến đường như: đường HT2, đường Nam Vĩnh Tế, đường Kênh Hà Giang,... cùng với hệ thống đường liên xã, liên ấp tạo nên hệ thống giao thông hoàn thiện và đồng bộ, góp phần kết nối các trục dọc, phát huy hiệu quả các dự án đã và đang đầu tư, đáp ứng nhu cầu vận tải trên hành lang kinh tế Tây Bắc - Đông Nam, tạo dư địa và động lực phát triển không gian vùng, kết nối các trung tâm kinh tế, cửa khẩu trong chuỗi đô thị biên giới phía Tây Nam tổ quốc nên Tân Khánh Hòa có lợi thế và tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế cửa khẩu, du lịch thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành trên địa bàn.

Phần II

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA

I. HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, DÂN SỐ CỦA CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN (Số liệu đến 31/12/2021).

1. Tỉnh Kiên Giang.

Tỉnh Kiên Giang có 6.352,02 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.752.321 người; có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: Thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc và 12 huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, U Minh Thượng và Giang Thành; 144 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 18 phường, 10 thị trấn và 116 xã.

Địa giới hành chính tỉnh Kiên Giang: Phía Đông giáp tỉnh An Giang, thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; phía Tây giáp Vịnh Thái Lan; phía Nam giáp tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia dài 49,67 km.

2. Huyện Giang Thành.

Huyện Giang Thành có 413,49 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: Tân Khánh Hòa, Phú Mỹ, Phú Lợi, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú với 29 ấp và chưa có thị trấn trung tâm huyện..

Địa giới hành chính huyện Giang Thành: Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 35,65 km.

3. Hiện trạng xã Tân Khánh Hòa.

Xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.212 người, trong đó: Dân số thường trú là 5.848 người, dân số tạm trú đã quy đổi là 364 người; có 07 ấp, gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiên và Khánh Tân.

Địa giới hành chính xã Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG.

1. Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang trên cơ sở nguyên trạng 51,74 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 6.212 người và 07 ấp của xã Tân Khánh Hòa.

2. Tên gọi: Thị trấn Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Địa giới hành chính thị trấn Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

4. Vị trí, vai trò của thị trấn Tân Khánh Hòa: Là thị trấn trung tâm huyện, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành.

5. Trụ sở làm việc của thị trấn Tân Khánh Hòa sử dụng trụ sở làm việc hiện tại của xã Tân Khánh Hòa.

III. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG.

1. Tỉnh Kiên Giang.

Tỉnh Kiên Giang không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trực thuộc. Trong đó: Cấp xã tăng 1 thị trấn và giảm 1 xã.

Tỉnh Kiên Giang có 6.352,02 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.752.321 người; có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc và 12 huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, U Minh Thượng và Giang Thành; 144 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 18 phường, 11 thị trấn và 115 xã.

Địa giới hành chính tỉnh Kiên Giang: Phía Đông giáp tỉnh An Giang, thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; phía Tây giáp Vịnh Thái Lan; phía Nam giáp tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia dài 49,68 km.

2. Huyện Giang Thành.

Huyện Giang Thành không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, trong đó: Tăng 1 thị trấn và giảm 1 xã.

Huyện Giang Thành có 413,49 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: 1 thị trấn (Tân Khánh Hòa - thị trấn trung tâm huyện) và 04 xã (Phú Mỹ, Phú Lợi, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú) với 29 ấp, khu phố.

Địa giới hành chính huyện Giang Thành: Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 35,65 km.

3. Thị trấn Tân Khánh Hòa.

Thị trấn Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.212 người; có 07 khu phố, gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân.

Địa giới hành chính thị trấn Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

PHẦN III

ĐÁNH GIÁ TÓM TẮT TIÊU CHUẨN CỦA ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

(Số liệu đến 31/12/2021)

I. TIÊU CHUẨN 1: QUY MÔ DÂN SỐ.

1. Quy định: Quy mô dân số từ 8.000 người trở lên.

2. Hiện trạng: Xã Tân Khánh Hòa có quy mô dân số 6.212 người (bằng 77,65% so với quy định), bao gồm: dân số thường trú là 5.848 người, dân số tạm trú đã quy đổi là 364 người.

Đánh giá: Theo điểm b, khoản 2 Điều 31 của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, có quy định: *“Thành lập đơn vị hành chính đô thị ở miền núi, vùng cao, biên giới hoặc khu vực có giá trị đặc biệt về di sản văn hóa, lịch sử và du lịch đã được cấp có thẩm quyền công nhận ở cấp quốc gia và quốc tế thì tiêu chuẩn quy mô dân số có thể thấp hơn nhưng phải đạt từ 50% trở lên, các tiêu chuẩn còn lại phải đạt quy định tại Chương I của Nghị quyết này”*.

Đối chiếu với quy định nêu trên, tiêu chuẩn về quy mô dân số của xã Tân Khánh Hòa được đánh giá **Đạt**.

II. TIÊU CHUẨN 2: DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN.

1. Quy định: Diện tích tự nhiên từ 14 km² trở lên.

2. Hiện trạng: Xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên.

Đánh giá: **Đạt**.

III. TIÊU CHUẨN 3: ĐÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ ĐÔ THỊ LOẠI IV HOẶC LOẠI V.

Xã Tân Khánh Hòa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại V tại Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021. Đồng thời, phạm vi phân loại đô thị phù hợp với ranh giới quy hoạch chung đô thị Tân Khánh Hòa và phù hợp với thị trấn Tân Khánh Hòa dự kiến thành lập (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên xã Tân Khánh Hòa).

Đánh giá: **Đạt**.

IV. TIÊU CHUẨN 4: CƠ CẤU VÀ TRÌNH ĐỘ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Chỉ tiêu về cân đối thu, chi ngân sách:

- Quy định: Cân đối thu đủ chi .

- Hiện trạng: Năm 2021, tổng thu ngân sách trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa đạt 8,68 tỷ đồng; chi ngân sách xã đạt 8,13 tỷ đồng. Cân đối có dư.

Đánh giá: **Đạt**.

2. Chỉ tiêu về tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất (2019 - 2021).

- Quy định: Đạt bình quân của huyện.

- Hiện trạng: Tỷ lệ hộ nghèo của xã Tân Khánh Hòa bình quân giai đoạn 2019 - 2021 là 2,59%, trong đó: năm 2019 là 3,15%, năm 2020 là 2,46% và năm 2021 là 2,15%. Thấp hơn bình quân giai đoạn 2019 - 2021 của huyện Giang Thành là 5,69%.

Đánh giá: **Đạt.**

3. Chỉ tiêu về tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

- Quy định: Từ 65% trở lên.

- Hiện trạng: Năm 2021, tổng số lao động đang làm việc ở các ngành kinh tế xã Tân Khánh Hòa là 4.601 người. Trong đó, lao động nông nghiệp là 1.547 người, chiếm 33,62% tổng lao động; lao động phi nông nghiệp là 3.054 người, chiếm 66,38% tổng lao động.

Đánh giá: **Đạt.**

Như vậy, tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của xã Tân Khánh Hòa đạt 03/03 tiêu chí theo quy định đối với đơn vị hành chính cấp thị trấn (*có 03 tiêu chí theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 không thực hiện đánh giá đối với thị trấn: thu nhập bình quân đầu người; mức tăng trưởng kinh tế bình quân 3 năm gần nhất; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế*).

Căn cứ 04 tiêu chuẩn thành lập thị trấn quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính thì xã Tân Khánh Hòa đã đạt 04/04 tiêu chuẩn theo quy định để thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

Phần IV

CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA VIỆC THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành đã bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 128 Luật tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể:

- Phù hợp với điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021- 2030 tại Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số

925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân.

- Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa nhằm tạo tiền đề pháp lý cho việc thành lập tổ chức bộ máy quản lý theo mô hình chính quyền đô thị. Theo đó, sẽ giải quyết các khó khăn, bất cập trong công tác quản lý do quá trình phát triển kinh tế - xã hội và phát triển đô thị đem lại như: quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật; quản lý dân cư theo mô hình đô thị; phòng chống các tệ nạn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường.

- Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa bảo đảm sự đoàn kết dân tộc, đồng thuận của nhân dân trên địa bàn, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương, tạo sự thuận lợi trong sản xuất, kinh doanh của người dân trên địa bàn.

PHẦN V

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đảm bảo đúng với Hiến pháp năm 2013, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa không làm tăng số lượng đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy, biên chế hiện có của huyện Giang Thành, không tăng số lượng cán bộ, công chức cấp xã, chi phí cho hoạt động của bộ máy chính quyền cấp huyện, cấp xã sẽ không tăng so với hiện nay.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa là cần thiết, phù hợp với định hướng điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030 theo Quyết định số 241/QĐ-TTg

ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 và đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân địa phương, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang nói chung và huyện Giang Thành nói riêng.

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang, trình Chính phủ xem xét./.

Số: /ĐA-UBND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2022

ĐỀ ÁN

**Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa
thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang**

Kiên Giang nằm ở phía Tây Nam của Việt Nam, thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long, với 6.352,02 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.752.321 người. Là tỉnh có vị trí địa lý thuận lợi kết nối với các nước Đông Nam Á, đặc biệt là Campuchia và Thái Lan bằng đường bộ, đường biển và đường hàng không. Phía Đông giáp tỉnh An Giang, thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; phía Tây giáp Vịnh Thái Lan; phía Nam giáp tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia dài 49,68 km. Tỉnh hiện có 15 đơn vị hành chính cấp huyện (03 thành phố, 12 huyện) và 144 đơn vị hành chính cấp xã (116 xã, 18 phường, 10 thị trấn).

Kiên Giang có địa hình đa dạng, bờ biển dài, nhiều sông núi và trên 145 hòn đảo lớn nhỏ, nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, điều kiện tự nhiên thuận lợi đã tạo cho tỉnh nhiều tiềm năng và lợi thế kinh tế phong phú, đa dạng như: kinh tế nông - lâm nghiệp, kinh tế biển, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến nông - thủy sản và du lịch; nhiều danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu cấp quốc gia. Ngoài ra, với vị thế là cửa ngõ ở phía Tây Nam thông ra Vịnh Thái Lan, Kiên Giang còn có tiềm năng lớn về kinh tế cửa khẩu, hàng hải và mậu dịch quốc tế.

Giang Thành là huyện biên giới được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Kiên Lương theo Nghị Quyết số 29/NQ-CP ngày 29/6/2009 của Chính Phủ; là 1 trong 15 đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Kiên Giang, với 413,49 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm: Phú Mỹ, Phú Lợi, Tân Khánh Hòa, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú. Huyện có đường biên giới quốc gia tiếp giáp với Vương quốc Campuchia dài 35,65 km.

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh Kiên Giang, Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân huyện Giang Thành tiếp tục nêu cao truyền thống cách mạng của địa phương, đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm vượt qua thử thách nhằm đưa Giang Thành trở thành một địa phương phát triển năng động và bền vững.

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang tại Thông báo số 378-TB/TU ngày 06/9/2021 về chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị

trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang; Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang như sau:

Phần I

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
2. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
3. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;
4. Công văn số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thống nhất thực hiện các quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6;
5. Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
6. Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 26/5/2022 của Bộ Chính trị về việc triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
7. Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
8. Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;
9. Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021- 2030;
10. Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
11. Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 15/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

12. Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

13. Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

14. Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025;

15. Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025;

16. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V.

II. SỰ CẦN THIẾT VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH

1. Sự cần thiết thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa

Huyện Giang Thành nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Kiên Giang, cách trung tâm hành chính tỉnh Kiên Giang khoảng 135 km và tiếp giáp liền kề với thành phố Hà Tiên. Là huyện biên giới được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Kiên Lương theo Nghị Quyết số 29/NQ-CP ngày 29/6/2009 của Chính Phủ. Giang Thành là 1 trong 15 đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Kiên Giang, với 413,49 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm: Phú Mỹ, Phú Lợi, Tân Khánh Hòa, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú. Huyện có đường biên giới quốc gia tiếp giáp với Vương quốc Campuchia dài 35,65 km. Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia. Từ khi thành lập đến nay, huyện Giang Thành vẫn chưa có thị trấn trung tâm huyện.

Sau 12 năm hình thành và phát triển, huyện Giang Thành đã có sự thay đổi rõ rệt về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, tạo diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân trên địa bàn; nền kinh tế có sự tăng trưởng khá và ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển biến tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ. Văn hóa xã hội đều có những chuyển biến tích cực theo định hướng, hài hòa với phát triển kinh tế. Công tác giảm nghèo và chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, xã hội được quan tâm thường xuyên; công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được duy trì thường xuyên; công tác xã hội hóa trên lĩnh vực giáo dục, y tế được thực hiện có hiệu quả đáp ứng nhu cầu học tập và khám chữa bệnh của nhân dân. Cơ sở vật chất, trường học, trang thiết bị y tế và các

thiết chế văn hóa thể thao tiếp tục được đầu tư xây dựng phục vụ nhu cầu học tập, vui chơi giải trí ngày càng tăng của nhân dân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Xã Tân Khánh Hòa nằm ở trung tâm của huyện Giang Thành với tổng diện tích tự nhiên 51,74 km², quy mô dân số 6.212 người và 07 ấp, bao gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân. Là một trong năm xã biên giới trực thuộc huyện Giang Thành, phía Đông giáp xã Vĩnh Điều, phía Tây giáp Vương quốc Campuchia, phía Nam giáp xã Phú Lợi, phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km. Địa bàn xã có Quốc lộ N1 chạy qua, đây là tuyến đường kết nối huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng với các địa phương khác trong tỉnh và với các tỉnh khác trong khu vực đồng bằng Sông Cửu Long. Quốc lộ N1 còn là tuyến đường kết nối nước ta với Vương Quốc Campuchia từ đó tạo điều kiện giao lưu kinh tế với các nước khác trong khu vực Đông Nam Á thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành. Ngoài ra, trên địa bàn còn có các tuyến đường như: đường HT2, đường Nam Vĩnh Tế, đường Kênh Hà Giang,... cùng với hệ thống đường liên xã, liên ấp tạo nên hệ thống giao thông hoàn thiện và đồng bộ, góp phần kết nối các trục dọc, phát huy hiệu quả các dự án đã và đang đầu tư, đáp ứng nhu cầu vận tải trên hành lang kinh tế Tây Bắc - Đông Nam, tạo dư địa và động lực phát triển không gian vùng, kết nối các trung tâm kinh tế, cửa khẩu trong chuỗi đô thị biên giới phía Tây Nam tổ quốc nên Tân Khánh Hòa có lợi thế và tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế cửa khẩu, du lịch thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành trên địa bàn.

Trong những năm qua, huyện Giang Thành đã nỗ lực thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa. Từ một xã có nền kinh tế sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, đến nay giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng đang chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của xã. Trong giai đoạn 2010 - 2015, giá trị sản xuất nông nghiệp chiếm tới 70 - 80% thì đến giai đoạn 2016 - 2021 giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng chiếm trên 50% trong cơ cấu kinh tế của xã.

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Giang Thành khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Mặc dù gặp nhiều khó khăn và chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nhưng dưới sự quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tân Khánh Hòa, với tinh thần quyết liệt “Chống dịch như chống giặc”, thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội nên kinh tế của xã Tân Khánh Hòa vẫn tiếp tục phát triển ổn định. Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã năm 2021 (theo giá so sánh 2010) đạt 968,80 tỷ đồng, tăng 12,27% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó: giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ đạt 235,00 tỷ đồng, tăng 10,85%; công nghiệp - xây dựng đạt 176,80 tỷ đồng, tăng 16,10%; nông - lâm - thủy sản đạt 557,00 tỷ đồng, tăng 11,74% so với cùng kỳ năm 2020. Tỷ trọng thương mại -

dịch vụ và công nghiệp - xây dựng chiếm 51,43% trong cơ cấu kinh tế của xã; thu ngân sách năm 2021 đạt 8,68 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 62,65 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo bình quân giai đoạn 2019 - 2021 là 2,59%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp chiếm 66,38% lao động toàn xã.

Cùng với việc tập trung phát triển kinh tế - xã hội, trong những năm qua xã Tân Khánh Hòa đã huy động mọi nguồn lực phát triển hệ thống hạ tầng đô thị trên địa bàn. Tại Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030, đô thị Tân Khánh Hòa được xác định là đô thị mới của tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025. Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã xác định mục tiêu tỉnh Kiên Giang có 14 thị trấn vào năm 2025, trong đó có thị trấn Tân Khánh Hòa, thuộc huyện Giang Thành.

Thực hiện Chương trình nêu trên, huyện Giang Thành đã lập Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025; đồ án Quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 với quy mô 51,74 km² (diện tích tự nhiên của toàn xã Tân Khánh Hòa) và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt. Theo đó, nhiều dự án hạ tầng đô thị được đầu tư xây dựng đã tạo động lực lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đến nay, đô thị Tân Khánh Hòa phát triển theo hướng văn minh, hiện đại đã được triển khai xây dựng. Huyện đã tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng xã hội nhằm bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình phát triển của địa phương. Các cơ sở giáo dục, y tế, trung tâm văn hóa thông tin - thể thao cũng được quan tâm đầu tư xây dựng đạt chuẩn. Kết quả của chương trình phát triển đô thị tại xã Tân Khánh Hòa đã được đánh giá, phân loại theo các tiêu chí đô thị loại V và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V tại Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021.

Trong những năm vừa qua, để xây dựng và phát triển Tân Khánh Hòa tương xứng với chức năng của đô thị loại V là trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: Sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành, tỉnh Kiên Giang nói chung và huyện Giang Thành nói riêng đã tranh thủ huy động mọi nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của đô thị, qua đó các tiêu chí còn yếu đã được khắc phục và hoàn thiện; cơ sở hạ tầng được tăng cường và từng bước đồng bộ theo hướng phát triển một đô thị văn minh, hiện đại và mang tính đặc thù của đô thị biên giới. Kết quả này cho thấy sự nỗ lực không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân

trong huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng. Đô thị Tân Khánh Hòa còn là nơi có các cơ quan Đảng, đoàn thể, chính quyền và hệ thống cơ quan ngành dọc của huyện Giang Thành; có trung tâm dạy nghề, hệ thống các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; hệ thống các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh thương mại - dịch vụ và văn phòng làm việc của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đã đạt được, việc xã Tân Khánh Hòa là nơi đặt trung tâm hành chính của huyện Giang Thành và phát triển mọi mặt về kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển thương mại - dịch vụ thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành đã làm gia tăng dân số cơ học, phát sinh nhiều bất cập trong quản lý của chính quyền xã Tân Khánh Hòa, dẫn tới yêu cầu, đòi hỏi phải giải quyết tốt những vấn đề quản lý đô thị như: quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất, thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật như giao thông, điện, nước, công trình văn hóa, giáo dục, y tế, thương mại, dịch vụ,... đòi hỏi sự ra đời của một bộ máy chính quyền đô thị quy mô thị trấn trung tâm huyện, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Vì vậy, việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa (thị trấn trung tâm huyện của huyện Giang Thành) trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ 51,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.212 người của xã Tân Khánh Hòa là thực sự cần thiết, là yêu cầu khách quan và phù hợp với hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội của xã Tân Khánh Hòa; phù hợp với quy hoạch chung đô thị Tân Khánh Hòa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt. Đồng thời, việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ tạo điều kiện cho việc phát huy tối đa các tiềm năng và lợi thế sẵn có, thu hút đầu tư phát triển của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý của chính quyền các cấp, thuận lợi trong việc xây dựng, phát triển đô thị, phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt.

Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ tạo tiền đề pháp lý cho việc chuyển đổi mô hình quản lý từ chính quyền địa phương ở nông thôn (xã) sang chính quyền địa phương ở đô thị (thị trấn) trên địa bàn, và là nguyện vọng thiết tha của Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng.

2. Điều kiện thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa

Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành đã bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 128 Luật tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể:

a) Phù hợp với điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021- 2030 tại Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt

Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

b) Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân.

c) Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa nhằm tạo tiền đề pháp lý cho việc thành lập tổ chức bộ máy quản lý theo mô hình chính quyền đô thị. Theo đó, sẽ giải quyết các khó khăn, bất cập trong công tác quản lý do quá trình phát triển kinh tế - xã hội và phát triển đô thị đem lại như: quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật; quản lý dân cư theo mô hình đô thị; phòng chống các tệ nạn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường.

d) Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa bảo đảm sự đoàn kết dân tộc, đồng thuận của nhân dân trên địa bàn, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương, tạo sự thuận lợi trong sản xuất, kinh doanh của người dân trên địa bàn.

Phần II

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA XÃ TÂN KHÁNH HÒA, HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH HUYỆN GIANG THÀNH

**** Thời kỳ Pháp thuộc:***

Thời kỳ Pháp thuộc, Giang Thành là một quận thuộc tỉnh Hà Tiên.

Sau năm 1956, chính quyền Việt Nam Cộng hòa quyết định giải thể tỉnh Hà Tiên, sáp nhập vào tỉnh Kiên Giang vừa mới thành lập. Lúc này, quận Giang Thành cũng bị giải thể, sáp nhập vào địa bàn quận Hà Tiên thuộc tỉnh Kiên Giang.

Ngày 31/5/1961, chính quyền Việt Nam Cộng hòa cho thành lập quận Kiên Lương thuộc tỉnh Kiên Giang. Quận Kiên Lương gồm 5 xã tách từ quận Kiên Thành và quận Hà Tiên trước đó. Năm 1957, chính quyền Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (sau này là Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam) và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cũng quyết định giải thể tỉnh Hà Tiên, sáp nhập vào địa bàn tỉnh Rạch Giá. Khi đó, quận Giang Thành cũng bị giải thể và sáp nhập vào địa bàn huyện Hà Tiên, tỉnh Rạch Giá.

Năm 1965, chính quyền Cách mạng giao huyện Hà Tiên cho tỉnh An Giang quản lý. Đến năm 1967 lại trả hai huyện Hà Tiên về cho tỉnh Rạch Giá như trước.

Năm 1971, khi Trung ương Cục miền Nam quyết định thành lập tỉnh Châu Hà, tách ra từ tỉnh An Giang, trên phần đất tỉnh Châu Đốc và tỉnh Hà Tiên trước đó thì huyện Hà Tiên lại được giao về cho tỉnh Châu Hà quản lý. Đến năm 1974, huyện Hà Tiên lại thuộc tỉnh Long Châu Hà cho đến năm 1976.

**** Từ năm 1976 đến nay:***

Từ tháng 02/1976, Hà Tiên là một huyện thuộc tỉnh Kiên Giang.

Ngày 08/7/1998, Chính phủ ban hành Nghị định 47/1998/NĐ-CP về việc thành lập thị xã Hà Tiên thuộc tỉnh Kiên Giang và thành lập các phường thuộc thị xã. Theo đó, tách một phần diện tích và dân số của huyện Hà Tiên để thành lập thị xã Hà Tiên.

Ngày 21/4/1999, Chính phủ ban hành Nghị định số 28/1999/NĐ-CP về việc đổi tên huyện Hà Tiên thành huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Theo đó, đổi tên huyện Hà Tiên (phần còn lại sau khi thành lập thị xã Hà Tiên) thành huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 29/6/2009, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường, thành lập xã thuộc thị xã Hà Tiên và các huyện: Kiên Lương, Tân Hiệp, Giồng Riềng, Vĩnh Thuận; Điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kiên Lương để thành lập huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang. Theo đó, huyện Giang Thành được thành lập trên cơ sở tách 05 xã: Phú Mỹ, Phú Lợi, Tân Khánh Hòa, Vĩnh Điều và Vĩnh Phú của huyện Kiên Lương và ổn định cho đến ngày nay.

II. HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN HUYỆN GIANG THÀNH

1. Khái quát chung

a) Về vị trí địa lý

- Huyện Giang Thành nằm ở phía Tây Bắc, là 1 trong 15 đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Kiên Giang, cách thành phố Rạch Giá là trung tâm hành chính tỉnh Kiên Giang khoảng 135 km về phía Tây Bắc và tiếp giáp liền kề với thành phố Hà Tiên. Huyện có đường biên giới quốc gia tiếp giáp với Vương quốc Campuchia dài 35,65 km.

- Địa giới hành chính:

- + Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang;
- + Phía Tây giáp Vương quốc Campuchia;
- + Phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương;
- + Phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia.

b) Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên

- Địa hình:

Nằm tiếp giáp với vùng phù sa cổ rộng lớn với Campuchia, về căn bản địa hình của huyện Giang Thành tương đối bằng phẳng, có hướng thấp dần từ Đông Bắc xuống Tây Nam, được chia thành 2 khu vực:

+ Địa hình cao: nằm ở khu vực Bắc kênh Trà Phô, cao độ thấp dần từ Đông bắc (1,2 - 1,8 m) xuống Tây nam (0,7 - 0,9 m), rất thuận lợi cho việc xả lũ, tiêu thoát phèn, chuyển ngọt từ kênh Vĩnh Tế vào các tuyến kênh trục nội huyện. Tuy nhiên, vào mùa khô mức chênh lệch giữa mực nước kênh và mặt bằng đồng ruộng khá lớn nên chi phí cho việc bơm tưới khá tốn kém.

- Địa hình thấp: nằm ở khu vực Nam kênh Trà Phô, có độ cao trung bình dưới 0,7 m. Cá biệt, có một số khu vực trũng thấp cục bộ, có độ cao 0,2 - 0,5 m và thường là các "rón" phèn. Do thấp trũng nên khó tiêu úng, thoát phèn trong mùa mưa và thường bị xâm nhập mặn vào mùa khô.

Nhìn chung, địa hình của huyện tương đối thấp, nền địa chất công trình yếu. Vì vậy, việc đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng khá tốn kém.

- Khí hậu:

Huyện Giang Thành nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo và chịu ảnh hưởng của biển Tây, với những đặc trưng chính sau:

+ Năng lượng bức xạ dồi dào: Trung bình khoảng 154 Kcal/cm²/năm, nắng nhiều: trung bình 7 - 8 giờ/ngày. Nhiệt độ cao đều quanh năm và rất ít bị thiên tai nên thuận lợi cho thâm canh tăng năng suất và tăng vụ các loại cây trồng, phù hợp với nhiều loại vật nuôi như: trâu, bò, heo, gia cầm.

+ Lượng mưa lớn: Khoảng 2.000 mm/năm và chủ yếu tập trung vào mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, chiếm 90% tổng lượng mưa cả năm. Mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau, chỉ chiếm 10% tổng lượng mưa cả năm, nên sản xuất trong mùa này phải giải quyết nước tưới và khi đã chủ động nước tưới thì sản xuất thường cho năng suất, chất lượng và hiệu quả cao hơn so với sản xuất trong mùa mưa.

- Thủy văn:

Thủy văn trên địa bàn huyện Giang Thành chịu sự chi phối bởi nguồn nước sông Hậu, thủy triều biển Tây, chế độ mưa nội vùng, đặc điểm phân bố của mạng lưới sông - kênh - rạch, đặc điểm địa hình và thổ nhưỡng. Chế độ thủy văn phân hóa sâu sắc theo mùa: mùa khô và mùa mưa. Chế độ thủy văn kết hợp với chất lượng nguồn nước ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đặc biệt: tình trạng chua phèn, biến động triều và xâm nhập mặn, lũ lụt, phù sa, ảnh hưởng lớn đến phát triển sản xuất nông lâm ngư nghiệp - khu vực kinh tế chủ lực của huyện.

- Tài nguyên đất:

Trên địa bàn huyện Giang Thành có 3 nhóm đất với 9 đơn vị phân loại:

+ Nhóm đất phèn: Đây là nhóm đất chiếm diện tích lớn nhất huyện, phân bố hầu khắp trên địa bàn.

+ Nhóm đất than bùn: Đất có tầng hữu cơ dày trên 1,5 m nhưng bị nhiễm phèn, phân bố rải rác trên địa hình thấp trũng.

+ Nhóm đất xám: Phân bố tập trung ở khu vực có địa hình cao, thoát nước tốt ven kênh Vĩnh Tế.

- Tài nguyên nước:

+ Nước mặt: Nguồn cung cấp nước mặt chính trên địa bàn huyện Giang Thành là nước sông Hậu được dẫn về từ kênh nguồn Vĩnh Tế qua hệ thống kênh trực vào địa bàn huyện. Ngoài ra, còn có sông Giang Thành kết nối với kênh Vĩnh Tế thành hệ thống thủy lợi đáp ứng các chức năng dẫn ngọt, tiêu úng và thoát lũ không chỉ cho đất đai của huyện mà còn cho cả vùng Tứ Giác Long Xuyên.

+ Nước ngầm: Theo tài liệu điều tra mực nước ngầm của trường Đại học Cần Thơ và kết quả khoan tìm nước ngầm của Chương trình nước nông thôn tỉnh Kiên Giang, huyện Giang Thành có nguồn nước ngầm nguồn gốc biển, hàm lượng muối sắt cao. Mực nước ngầm có độ sâu trung bình 50 - 80 m, độ pH 6 -

7, hàm lượng Clo 1 - 4%. Do hàm lượng sắt và Clo cao nên khả năng khai thác phục vụ sinh hoạt cho các điểm dân cư rất hạn chế. Hiện tại, hầu hết các điểm dân cư đều sử dụng nước mặt cho sinh hoạt và sản xuất.

- Tài nguyên rừng :

Năm 2021, diện tích đất lâm nghiệp của huyện là 32,16 km², gồm những chủng loại cây chính là tràm, bạch đàn và cỏ bàng. Đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng chiếm phần lớn diện tích. Đất rừng phòng hộ tập trung ở xã Vĩnh Phú, có chức năng bảo vệ nguồn nước, điều hòa khí hậu, góp phần bảo vệ môi trường, quốc phòng, an ninh.

Đất rừng đặc dụng tập trung ở Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ, đây là khu bảo tồn đa dạng sinh học, trong đó ưu tiên bảo tồn hệ sinh thái đồng cỏ bàng duy nhất còn sót lại ở đồng bằng sông Cửu Long và duy trì số lượng Sếu đầu đỏ trên 100 cá thể về đây trú ngụ mỗi năm; bảo tồn đồng cỏ bàng nhằm quản lý việc khai thác hợp lý, không làm kiệt quệ hệ sinh thái đồng cỏ, từ đó đảm bảo phát triển được làng nghề đan dệt cỏ bàng truyền thống bền vững và sinh kế ổn định cho người dân. Phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, phát triển du lịch sinh thái kết hợp tham quan làng nghề thủ công và xem Sếu đầu đỏ.

- Tài nguyên thủy sản:

Tài nguyên thủy sản trên địa bàn huyện chủ yếu là thủy sản nước ngọt, với chủng loại khá phong phú, nhất là vào mùa lũ. Các loài thủy sản có khả năng thích nghi cao trong nội đồng và có giá trị kinh tế cao, gồm: cá lóc, cá trê, cá sặc, thóc lác, lươn, ếch,... Những năm gần đây, đã phát triển nuôi tôm nước mặn, lợ với mô hình chính là chuyên tôm, kết quả khá khả quan, khi được đầu tư bài bản và thâm canh đúng mức có thể đem lại hiệu quả kinh tế cao. Do ảnh hưởng của địa hình và nguồn nước, nên nguồn lợi thủy sản bị suy giảm nhanh vào cuối mùa khô và bị ảnh hưởng xấu bởi tình trạng xi phèn vào đầu mùa mưa.

- Tài nguyên khoáng sản :

Khoáng sản chủ yếu trên địa bàn huyện là than bùn và sét ở một số khu vực. Trước đây đã khai thác than bùn làm chất đốt, phân bón, điều chế axit humic nhưng do hiệu quả kinh doanh không cao nên việc khai thác sử dụng bị hạn chế. Hiện tại, có một số doanh nghiệp đang đăng ký xây dựng nhà máy sản xuất gạch trên địa bàn huyện.

c) Giao thông

- Giao thông đối ngoại:

Trong những năm qua, hệ thống giao thông bộ của huyện đã được đầu tư đáng kể. Mạng lưới đường bộ có tổng chiều dài 286,4 km. Trong đó, đường nhựa dài 50 km chiếm 16,6%, đường cấp phối dài 89 km chiếm 31% và đường đất dài 149,9 km chiếm 52,4%.

Quốc lộ N1 là tuyến huyết mạch nối huyện với bên ngoài và đi qua địa bàn 5 xã của huyện, với tổng chiều dài 40,3 km, nền đường rộng 9 m và toàn tuyến đã láng nhựa.

Hệ thống đường do tỉnh quản lý có 2 tuyến với tổng chiều dài 18,5 km. Trong đó, tuyến Hà Giang - Giang Thành dài 5,3 km đã được láng nhựa và tuyến lộ Kênh T3 dài 13,2 km, chất lượng kém, hiện trạng toàn tuyến là đường đất.

- Giao thông nội huyện:

Hệ thống đường giao thông nông thôn do các xã quản lý nhưng có chất lượng thấp; phần lớn các tuyến đường là đường đất và cấp phối, đường nhựa chiếm không đáng kể.

Tổng chiều dài đường giao thông nông thôn được quy hoạch trên toàn huyện là 403,89 km, trong đó: Đường trục xã là 49,57 km, đường trục ấp là 354,32 km. Đến nay đầu tư xây dựng cứng hóa được 305 km (tăng 34 km so với năm 2020).

2. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất

a) Diện tích tự nhiên

Theo kết quả Thống kê đất đai năm 2021, huyện Giang Thành có 413,49 km² diện tích tự nhiên. Trong đó: Đất nông nghiệp là 381,60 km², chiếm 92,29% và đất phi nông nghiệp là 31,89 km², chiếm 7,71%.

b) Cơ cấu các loại đất

* Đất nông nghiệp là 381,60 km², gồm:

- Đất sản xuất nông nghiệp là 304,50 km².
- Đất lâm nghiệp là 3.2,16 km².
- Đất nuôi trồng thủy sản là 44,44 km².
- Đất nông nghiệp khác là 0,50 km².

* Đất phi nông nghiệp là 0,32 km², gồm:

- Đất ở là 1,28 km².
- Đất chuyên dùng là 26,35 km².
- + Đất xây dựng trụ sở cơ quan là 0,18 km².
- + Đất quốc phòng, an ninh là 1,581 km².
- + Đất xây dựng công trình sự nghiệp là 0,26 km².
- + Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp là 0,04 km².
- + Đất sử dụng vào mục đích công cộng là 24,28 km².
- Đất cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng là 0,07 km².
- Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ là 0,006 km².

- Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối là 3,48 km².

3. Dân số, cơ cấu lao động và thành phần dân cư

a) Dân số

Theo kết quả thống kê của Cục Thống kê tỉnh Kiên Giang, tính đến 31/12/2021, huyện Giang Thành có 8.245 hộ với quy mô dân số 29.882 người, mật độ dân số đạt 72 người/km². Dân cư thưa thớt và phân bố không đều, chủ yếu tập trung tại xã Tân Khánh Hòa.

b) Cơ cấu lao động

Tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế trên địa bàn huyện Giang Thành năm 2021 là 18.600 người, chiếm 86,04% số người trong độ tuổi lao động và chiếm 62,24% dân số toàn huyện. Trong đó, lao động nông - lâm - thủy sản là 14.729 người, chiếm 79,19%; lao động công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và ngành nghề khác là 3.871 người, chiếm 20,81%.

c) Thành phần dân cư

Dân cư trên địa bàn huyện Giang Thành dân tộc Kinh là chủ yếu (khoảng 79,61%). Ngoài ra, Giang Thành còn là địa bàn cư trú lâu đời của cộng đồng dân tộc thiểu số người Khmer có nền văn hóa dân tộc đặc trưng tiếng nói, chữ viết, món ăn và đặc biệt là hệ thống chùa chiền rất đặc thù chiếm 20,12%. Ngoài ra, trên địa bàn còn có một bộ phận người Hoa và các dân tộc khác chiếm 0,27%. Có 02 tôn giáo được Nhà nước công nhận đang hoạt động tại huyện Giang Thành, đó là: Phật giáo và Công giáo. Nhìn chung hoạt động của các tôn giáo ổn định, trật tự an toàn xã hội trong vùng có đông đồng bào tôn giáo được đảm bảo. Các chức sắc tôn giáo, đồng bào theo đạo, đồng bào dân tộc thiểu số cùng với nhân dân sống hòa thuận, đa số có đời sống kinh tế phát triển khá, tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước.

4. Đơn vị hành chính

Huyện Giang Thành có 05 đơn vị hành chính cấp xã, gồm:

(1). Xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 6.212 người.

(2). Xã Phú Mỹ có 129,01 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 5.456 người.

(3). Xã Phú Lợi có 100,34 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 4.075 người.

(4). Xã Vĩnh Điều có 85,23 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 6.759 người.

(5). Xã Vĩnh Phú có 47,16 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 7.383 người.

5. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội

a) Phát triển kinh tế

Năm 2021, tổng giá trị sản xuất trên địa bàn huyện đạt 5.904,16 tỷ đồng, tăng 24,13% so với năm 2020. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đạt 188,20 tỷ đồng, tăng 37,89%; giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ đạt 1.385,96 tỷ đồng, tăng 37,24%; giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản đạt 4.330,00 tỷ đồng, tăng 19,94% so với năm 2020.

Cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch đúng hướng, từng bước tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ và công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Đến năm 2021, công nghiệp - xây dựng chiếm 11,24%, thương mại - dịch vụ chiếm 2,03% và nông - lâm - thủy sản chiếm 86,73%.

Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 46,08 triệu đồng/người/năm.

b) Văn hóa - xã hội

- Giáo dục và đào tạo:

Toàn huyện Giang Thành hiện có 16 trường học, trong đó có 05 trường mầm non, 05 trường Tiểu học, 05 trường Trung học cơ sở và 01 trường Trung học phổ thông. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới lĩnh vực giáo dục, đến nay có 8/16 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục.

Năm học 2020 - 2021: Tập trung chỉ đạo các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học và nâng cao chất lượng dạy và học; Tổng số học sinh toàn ngành là 6.607 học sinh, với 217 lớp; số học sinh nghỉ học trong toàn ngành là 61 học sinh, tỷ lệ 0,92% tổng số học sinh. Trường THPT Thoại Ngọc Hầu và Trung tâm GDNH-GDTX tập trung tăng cường các biện pháp và thời lượng ôn tập cho 154 học sinh khối 12 chuẩn bị thi tốt nghiệp. Hoàn thành công tác kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2020 và được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận duy trì huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 và xóa mù chữ mức độ 2.

Năm học 2021 - 2022: Chỉ đạo tổ chức lễ khai giảng và triển khai chương trình năm học 2021 - 2022 qua hệ thống trực tuyến. Thực hiện kế hoạch dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp theo chương trình năm học 2021 - 2022. Tỷ lệ học sinh tham gia học trực tuyến và truyền hình ở bậc Tiểu học đạt 61,52%, bậc THCS đạt 75,33%, bậc THPT đạt 100%. Tổ chức hội nghị tổng kết năm học 2020 - 2021 và triển khai phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022. Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất để huy động học sinh đến trường khi tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát.

Công tác đào tạo nghề và liên kết đào tạo: Duy trì 05 lớp Trung cấp nghề liên kết Trường TCN Vùng Tứ Giác Long Xuyên với 76 học viên; duy trì các nhóm ngành đại học từ xa của Đại học Cần Thơ với 15 học viên.

- Y tế:

Hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở được tập trung củng cố về nhân sự, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất. Ngoài ra, hệ thống y tế tư nhân ngày càng phát triển cùng với y tế công lập duy trì tốt việc khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn huyện: trong 9 tháng đầu năm công tác khám và điều trị bệnh 39.785 lượt (khám BHYT 10.592 lượt), số cas chuyển tuyến trên là 212 cas; năm 2021 ghi nhận 11 cas Tay chân miệng, không ghi nhận các bệnh truyền nhiễm khác; quản lý, điều trị: 19 cas Lao; HIV/AIDS: số tích lũy là 36 cas, tử vong 17 cas, hiện tại quản lý 19 cas (trong đó 13 trường hợp chuyển AIDS).

Thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe và dân số được 167 cuộc với 3.054 lượt người tham dự, tổng số sử dụng các biện pháp tránh thai là 2.805/2.003 người đạt 140,04% kế hoạch. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 0,82%. Tổ chức vận động hiến máu tình nguyện được 539/501 đơn vị máu, đạt 107,58% kế hoạch.

Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống dịch, linh hoạt các biện pháp tuyên truyền, đảm bảo nguyên tắc người dân là trung tâm của công tác phòng, chống dịch. Tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp hành chính tương ứng cấp độ dịch, đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ. Tổ chức tiêm ngừa vắc xin Covid-19 tổng cộng 8 đợt, tổng số người theo độ tuổi 18 - 65 tuổi và trên 65 tuổi tiêm vắc xin mũi 1: 20.573/20.493 người đạt 100,3%; mũi 2 được 18.991/20.493 người đạt 92,6%.

- Thực hiện chính sách xã hội:

Tập trung thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Chi hỗ trợ cho các cá nhân, hộ gia đình chính sách, người có công, trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội, mai táng phí và công tác nhân đạo với tổng số tiền trên 6 tỷ đồng. Triển khai sửa chữa 05 căn nhà tình nghĩa cho các cá nhân người có công theo Quyết định 22/QĐ-TTg và Nghị quyết 63/NQ-CP. Giải quyết việc làm cho 800/1.500 lao động trong và ngoài tỉnh, đạt 53,33% kế hoạch. Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 63,66%, đã cấp 18.599 /29.215 thẻ BHYT; số người tham gia BHXH bắt buộc là 973 người, đạt 87,5% kế hoạch và BHXH tự nguyện 734 người, đạt 89,4% kế hoạch BHXH tình giao.

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: hộ nghèo 363 hộ, chiếm 4,4% tổng số hộ dân, hộ cận nghèo 512 hộ chiếm 6,2% tổng số hộ dân.

Nhân kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2021) đi thăm và tặng quà của Trung ương, tỉnh, huyện cho các cá nhân người có công, gia đình chính sách với tổng số tiền 139 triệu đồng.

Thực hiện Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh về chi hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19, huyện đã phê duyệt hỗ trợ 03 đợt cho 2.752 người lao động và 38 hộ kinh doanh với tổng

số tiền 4.242 triệu đồng (trong đó: hỗ trợ cho 107 người bán vé số lưu động với tổng số tiền 160,5 triệu đồng). Thực hiện Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 22/8/2021 của UBND tỉnh, huyện đã cấp phát 60.375 kg gạo cho 4.025 đối tượng.

Vận động “Quỹ vì người nghèo” đến nay lũy kế đạt 263,510 triệu đồng; triển khai cất mới 37 căn nhà Đại đoàn kết, trị giá 1.190 triệu đồng (người dân tộc Khmer với 04 căn trị giá 155 triệu đồng). Vận động và tiếp nhận từ UBMTTQVN tỉnh và các đoàn từ thiện, các mạnh thường quân trong và ngoài huyện hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát, khó khăn và lực lượng làm nhiệm vụ tại các chốt kiểm soát liên ngành, khu cách ly tập trung với trên 6.000 suất quà, trị giá trên 3,5 tỷ đồng. Ngoài ra, tiếp nhận 125 bồn nhựa trị giá 350 triệu đồng; tiếp nhận từ Điện lực Kiên Giang 45 phần quà và 15 bộ bóng đèn năng lượng mặt trời cho các chốt tuyến biên giới. Vận động cất mới và sửa chữa 09 cây cầu giao thông nông thôn trị giá 1.597 triệu đồng.

Trong đợt giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc hai cấp trong huyện đã vận động, tiếp nhận từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện trên 21 tấn gạo và các nhu yếu phẩm thiết yếu (mì, rau, củ, quả,...) hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn, khu phong tỏa trên địa bàn huyện, tổng trị giá trên 2.100 triệu đồng. Vận động ủng hộ vào Quỹ vắc xin với số tiền 211,96 triệu đồng.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2021 đạt 53%. Giải quyết việc làm cho 1.400 lượt lao động, đạt 93,3% kế hoạch.

- Công tác tôn giáo và thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số:

Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định pháp luật. Song song đó, quản lý chặt chẽ hoạt động xây dựng, sử dụng đất của các tổ chức tôn giáo và chức sắc, tu sĩ tôn giáo, không để hình thành cơ sở tôn giáo và coi nói cơ sở thờ tự trái phép.

Nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây, Lễ Sene Đôn Ta, thành lập đoàn và phối hợp với đoàn của tỉnh đi thăm 03 chùa Nam tông, các cụ Á cha, gia đình chính sách và người có uy tín trên địa bàn huyện với 80 phần quà, với tổng trị giá 54,3 triệu đồng; hỗ trợ 150 suất quà cho hộ nghèo người dân tộc Khmer với tổng số tiền là 45 triệu đồng. Tiến hành rà soát đưa ra khỏi danh sách; bình chọn, công nhận bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022. Tiếp tục thực hiện tốt việc cấp ấn phẩm, báo cho vùng dân tộc thiểu số theo Quyết định 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức khảo sát, báo cáo danh mục đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Tiếp nhận 03 hệ thống máy lọc nước cho các chùa Nam tông trên địa bàn huyện. Thường xuyên theo dõi, trao đổi thông tin với các vị trụ trì và người đại

diện các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo tình hình sinh hoạt, hoạt động và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; khảo sát lại số lượng tín đồ Phật giáo hệ phái Bắc tông với 02 cơ sở tôn giáo (Chùa Giang Thành và Chùa Phú Hội); báo cáo việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2021. Trực tiếp làm việc với các Chùa Nam tông Khmer về việc tổ chức lễ Dân y Kathina.

- Văn hóa thông tin, thể dục thể thao:

Thiết chế văn hóa, thể thao từ huyện đến cơ sở được quan tâm đầu tư, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, vui chơi, giải trí, luyện tập và thi đấu của người dân. Phong trào văn hóa văn nghệ, rèn luyện thể dục thể thao phát triển mạnh, thu hút đông đảo các đối tượng tham gia. Thực hiện tốt công tác quản lý di tích lịch sử cách mạng. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai đồng bộ, chất lượng các danh hiệu văn hóa được nâng cao. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa thông tin được tăng cường.

Công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, văn hóa nghệ thuật được đẩy mạnh và đúng định hướng, phục vụ tốt các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của huyện, tạo hiệu ứng xã hội tích cực, góp phần tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân và nâng cao đời sống tinh thần của người dân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Năm 2021, huyện làm tốt công tác tuyên truyền về các ngày lễ lớn, công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tiến hành bình xét công nhận các danh hiệu văn hóa, kết quả: gia đình văn hóa 7.029/7.287 đạt tỷ lệ 96,46%; ấp văn hóa 26/29 ấp đạt tỷ lệ 89,66%; cơ quan, đơn vị văn hóa 73/75 cơ quan, đơn vị đạt tỷ lệ 97,33%; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới 4/5 xã đạt tỷ lệ 80%.

Thành lập Ban Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp huyện và ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao huyện Giang Thành lần thứ IV năm 2021 - 2022 và các văn bản có liên quan; hướng dẫn về chuyên môn giúp cho xã Tân Khánh Hòa tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao (Đại hội xã điểm của huyện), kiểm tra công tác chuẩn bị Đại hội Thể dục thể thao các xã còn lại của huyện Giang Thành.

Tổ chức các hoạt động trò chơi dân gian, thể thao, văn nghệ “Tết Quân - Dân” năm 2021 tại xã Vĩnh Phú. Tham gia Hội thi xe tuyên truyền lưu động tỉnh Kiên Giang chào mừng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đạt giải B. Lắp đặt mới 41 pano tuyên truyền bầu cử và phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra các hoạt động văn hóa được 03 cuộc với 45 lượt cơ sở. Qua kiểm tra, đoàn đã nhắc nhở và yêu cầu cam kết ngưng hoạt động đối với 01 cơ sở kinh doanh karaoke, 01 cơ sở internet cố tình hoạt động trong thời gian giãn cách xã hội để phòng, chống dịch Covid-19.

Trong năm thực hiện phát sóng 2.103 tin bài, trong đó: 1.712 tin khai thác, cộng tác 216 tin - bài phát trên 2 sóng phát thanh truyền hình Kiên Giang; thu - dựng 261 chương trình thời sự địa phương. Lắp đặt mới và sửa chữa 137 cụm loa FM trên địa bàn 05 xã và 01 cụm loa tại trung tâm huyện. Tiếp nhận 01 máy phát sóng mới với công suất 700W. Trang thông tin điện tử huyện (website huyện) trong năm đã xuất bản 358 tin bài các loại, phản ánh tình hình thực tế trên địa bàn huyện.

c) Phát triển đô thị

Thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, huyện luôn quan tâm đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị trên địa bàn theo quy hoạch được phê duyệt. Năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã ra Quyết định công nhận xã Tân Khánh Hòa là đô thị loại V, là đơn vị hành chính đầu tiên của huyện được công nhận.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm thực hiện xây dựng, nâng cấp đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, triển khai xây dựng các dự án theo quy hoạch được phê duyệt, tập trung xây dựng các dự án trọng điểm của huyện mang tính đột phá tạo động lực phục vụ cho mục tiêu phát triển. Từ đó, hệ thống hạ tầng giao thông ngày càng hoàn thiện, trong đó 100% tuyến đường do huyện quản lý được nhựa hóa. Các xã tiếp tục triển khai, thực hiện phong trào làm đường giao thông nông thôn theo hướng vận động tổ chức và nhân dân đóng góp thực hiện theo phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm. Lồng ghép với chương trình xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, đến nay đã có 4/5 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Qua đó, cảnh quan kiến trúc đô thị, vệ sinh môi trường và đời sống sinh hoạt của người dân trên địa bàn huyện ngày một được nâng cao.

Qua đánh giá các tiêu chí và chỉ tiêu phân loại đô thị của đô thị Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, các chỉ tiêu chưa đạt điểm tối đa và không đạt điểm tập trung chủ yếu vào các hạng mục về hạ tầng xã hội đô thị, xử lý nước thải đô thị, quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc.

Tuy nhiên, do nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn để đầu tư cho các công trình chưa đảm bảo theo kế hoạch; công tác mời gọi các nhà đầu tư thực hiện xã hội hóa các công trình chưa mang lại hiệu quả; một số tiêu chí về quy mô, mật độ dân số, xây dựng nhà tang lễ,... khó có khả năng đạt được để đạt chuẩn đô thị loại V; một số công trình như: cơ sở y tế cấp đô thị, đầu mối giao thông, tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt chuẩn kỹ thuật, mật độ giao thông ở các đô thị,... cần có nguồn vốn lớn nên khó thực hiện. Trong thời gian tới, huyện kêu gọi đầu tư đối với khu vực đề xuất phát triển đô thị trên địa bàn huyện; đẩy nhanh quy hoạch và triển khai thực hiện các cụm ở đô thị để thu hút người dân đến sinh sống, làm việc làm cơ sở nâng cao tỷ lệ lao động phi nông nghiệp và tăng tỷ lệ tăng dân số cơ học ở các đô thị, đẩy nhanh quá trình hình thành và phát triển đô thị; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để nhân dân đồng thuận, hưởng ứng để việc nâng cấp các đô thị được thuận lợi như vận động nhân

dân đóng góp lắp đặt hệ thống chiếu sáng, nâng cấp nhựa hóa các tuyến đường giao thông, thực hiện nếp sống văn minh đô thị, tăng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp,... kết hợp đồng bộ với các chương trình phát triển du lịch.

6. Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Quốc phòng

Giang Thành là huyện biên giới, nằm trong khu vực phòng thủ trọng điểm của tỉnh. Trong những năm qua, được Bộ Quốc phòng, Quân khu và Tỉnh đầu tư một số công trình chiến đấu phòng thủ trọng điểm trên địa bàn, bảo đảm nhu cầu bảo vệ biên giới quốc gia trong mọi tình huống.

Lực lượng vũ trang huyện được xây dựng về bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ kỹ chiến thuật được nâng cao qua công tác huấn luyện, diễn tập hàng năm, đủ khả năng sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống nhằm bảo vệ địa bàn.

Công tác quốc phòng - quân sự địa phương được quan tâm lãnh đạo, chỉ huy, điều hành thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng lực lượng, huấn luyện, diễn tập, tuyển quân, giáo dục kiến thức quốc phòng - an ninh, tuyển sinh quân sự. Phối hợp với các lực lượng đứng chân trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc Nghị định 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ, góp phần bảo vệ và giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn; phát huy vai trò lực lượng vũ trang chung sức xây dựng nông thôn mới; tham mưu phối hợp các phòng, ban ngành huyện triển khai thực hiện các hoạt động “Tết Quân - Dân” trên địa bàn xã Vĩnh Điều, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trong năm 2022.

b) An ninh và trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Các lực lượng vũ trang duy trì trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện tốt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị quan trọng và các ngày lễ, kỷ niệm lớn,... Tổ chức các hoạt động phối hợp đảm bảo an ninh trật tự địa bàn giáp ranh năm 2021 giữa huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang với huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; triển khai dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân.

Năm 2021, trên địa bàn huyện Giang Thành phạm pháp hình sự xảy ra 13 vụ (tăng 02 vụ so với năm 2020). Kết quả đã thụ lý điều tra, khám phá 22 vụ, kết thúc chuyển viện kiểm sát đề nghị truy tố 12 vụ, đình chỉ điều tra 01 vụ, tạm đình chỉ điều tra 02 vụ, hiện đang điều tra 07 vụ. Trong năm, trên địa bàn huyện xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông (giảm 01 vụ so với năm 2020) làm bị thương 04 người (giảm 01 người); tuần tra kiểm soát 533 cuộc, xử lý, lập biên bản 70 trường hợp, phạt tiền 78,13 triệu đồng, tạm giữ 19 phương tiện và 25 giấy tờ các loại.

Công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: trong năm 2021, Ban Chỉ đạo 389/GT huyện và các ngành chức năng đã tăng cường đấu tranh, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn

huyện. Qua kiểm tra, kiểm soát phát hiện 237 vụ. Xử phạt vi phạm thu nộp ngân sách 1.367 triệu đồng (tăng 154% so với cùng kỳ năm 2020), khởi tố 06 vụ; tiến hành bán hóa giá hàng hóa vi phạm; tạm giữ xử lý theo quy định 228.815 bao thuốc lá các loại và phương tiện vi phạm.

c) Hoạt động đối ngoại

Do dịch Covid-19 nên không tổ chức các hội nghị đối ngoại như thường lệ, nhưng các ngành, địa phương thường xuyên nắm bắt hoạt động của chính quyền, lực lượng vũ trang của địa phương giáp biên phía Campuchia qua các kênh nghiệp vụ, có thông tin hoặc hỗ trợ kịp thời, đảm bảo công tác đối ngoại luôn được duy trì, không gián đoạn.

B. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN XÃ TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH XÃ TÂN KHÁNH HÒA

Từ tháng 02/1976, Hà Tiên là một huyện thuộc tỉnh Kiên Giang. Lúc bấy giờ, xã Tân Khánh Hòa là một xã thuộc huyện Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 08/7/1998, Chính phủ ban hành Nghị định 47/1998/NĐ-CP về việc thành lập thị xã Hà Tiên thuộc tỉnh Kiên Giang và thành lập các phường thuộc thị xã. Theo đó, tách một phần diện tích và dân số của huyện Hà Tiên để thành lập thị xã Hà Tiên. Xã Tân Khánh Hòa vẫn thuộc huyện Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 21/4/1999, Chính phủ ban hành Nghị định số 28/1999/NĐ-CP về việc đổi tên huyện Hà Tiên thành huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Theo đó, đổi tên huyện Hà Tiên (phần còn lại sau khi thành lập thị xã Hà Tiên) thành huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Xã Tân Khánh Hòa lúc bấy giờ là một xã thuộc huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 29/6/2009, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường, thành lập xã thuộc thị xã Hà Tiên và các huyện: Kiên Lương, Tân Hiệp, Giồng Riềng, Vĩnh Thuận; Điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kiên Lương để thành lập huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang. Theo đó, huyện Giang Thành được thành lập trên cơ sở tách 05 xã: Phú Mỹ, Phú Lợi, Tân Khánh Hòa, Vĩnh Điều và Vĩnh Phú của huyện Kiên Lương và tồn tại cho đến ngày nay. Lúc bấy giờ, xã Tân Khánh Hòa là một xã thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang và ổn định cho đến ngày nay.

II. HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN XÃ TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH

1. Vị trí địa lý

Xã Tân Khánh Hòa nằm ở trung tâm của huyện Giang Thành, là một trong năm xã biên giới trực thuộc huyện Giang Thành với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km; có vị trí chiến lược rất quan trọng về an ninh, quốc phòng với lịch sử phát triển văn hóa mang tính đặc thù, có nhiều cảnh quan

đẹp và di tích văn hóa. Địa bàn xã có Quốc lộ N1 chạy qua, đây là tuyến đường kết nối huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng với các địa phương khác trong tỉnh và với các tỉnh khác trong khu vực đồng bằng Sông Cửu Long. Quốc lộ N1 còn là tuyến đường quốc tế kết nối nước ta với Vương Quốc Campuchia từ đó tạo điều kiện giao lưu kinh tế với các nước khác trong khu vực Đông Nam Á thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành. Có địa giới hành chính cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều;
- Phía Tây giáp Vương quốc Campuchia;
- Phía Nam giáp xã Phú Lợi;
- Phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia.

2. Chức năng, vai trò của đô thị Tân Khánh Hòa

Đô thị Tân Khánh Hòa là trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: Sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành.

3. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất

a) Diện tích tự nhiên

Theo kết quả Thống kê đất đai năm 2021 của huyện Giang Thành, tính đến 31/12/2021, xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên. Trong đó: Đất nông nghiệp là 46,24 km², chiếm 89,37%; đất phi nông nghiệp là 5,50 km², chiếm 10,63%.

b) Cơ cấu các loại đất

- * Đất nông nghiệp là 46,24 km².
 - Đất sản xuất nông nghiệp là 45,78 km².
 - Đất lâm nghiệp là 0,22 km².
 - Đất nuôi trồng thủy sản là 0,10 km².
- * Đất phi nông nghiệp là 5,50 km².
 - Đất ở là 0,29 km².
 - Đất chuyên dùng là 4,03 km².
 - Đất cơ sở tôn giáo là 0,0005 km².
 - Đất sông, ngòi, kênh rạch là 0,91 km².
 - Đất có mặt nước chuyên dùng là 0,27 km².

4. Dân số, cơ cấu lao động và thành phần dân cư

a) Dân số

Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê tỉnh Kiên Giang, tính đến 31/12/2021, xã Tân Khánh Hòa có quy mô dân số 6.212 người, bao gồm: dân số thường trú là 5.848 người, dân số tạm trú đã quy đổi là 364 người; mật độ dân số của xã là 120,06 người/km². Dân cư phân bố không đều, chủ yếu tập trung tại trung tâm xã, chợ và dọc tuyến Quốc lộ N1. Tỷ lệ tăng dân số năm 2021 của xã là 1,08%.

- Xã Tân Khánh Hòa có 07 ấp, gồm:

- (1) Ấp Hòa Khánh có 8,21 km² diện tích tự nhiên, dân số 1.155 người.
- (2) Ấp Khánh Hòa có 9,22 km² diện tích tự nhiên, dân số 1.695 người.
- (3) Ấp Tân Thạnh có 5,74 km² diện tích tự nhiên, dân số 680 người.
- (4) Ấp Tân Tiến có 6,20 km² diện tích tự nhiên, dân số 628 người.
- (5) Ấp Tân Khánh có 6,38 km² diện tích tự nhiên, dân số 465 người.
- (6) Ấp Khánh Tân có 6,13 km² diện tích tự nhiên, dân số 780 người.
- (7) Ấp Tiên Khánh có 9,86 km² diện tích tự nhiên, dân số 809 người.

b) Cơ cấu lao động

Tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa năm 2021 là 4.601 người, chiếm 74,07% dân số toàn xã. Trong đó:

- Lao động nông nghiệp là 1.547 người, chiếm 33,62%;
- Lao động phi nông nghiệp là 3.054 người, chiếm 66,38%.

c) Thành phần dân cư

Trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa dân tộc Kinh là chủ yếu, chiếm 82,58% dân số toàn xã. Ngoài ra, Tân Khánh Hòa còn là địa bàn cư trú lâu đời của cộng đồng dân tộc thiểu số người Khmer có nền văn hóa dân tộc đặc trưng tiếng nói, chữ viết, món ăn và đặc biệt là hệ thống chùa chiền rất đặc thù chiếm 17,10% dân số toàn xã và một số ít các dân tộc khác.

5. Tình hình phát triển kinh tế

a) Tăng trưởng kinh tế và cơ cấu kinh tế

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Giang Thành khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Mặc dù gặp nhiều khó khăn và chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nhưng dưới sự quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng, với tinh thần quyết liệt “Chống dịch như chống giặc”, thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội nên kinh tế của xã Tân Khánh Hòa vẫn tiếp tục phát triển ổn định

- Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã năm 2021 (theo giá so sánh 2010) đạt 968,80 tỷ đồng, tăng 12,27% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó: Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ đạt 235,00 tỷ đồng, tăng 10,85%; công nghiệp - xây dựng đạt 176,80 tỷ đồng, tăng 16,10%; nông - lâm - thủy sản đạt 557,00 tỷ đồng, tăng 11,74% so với cùng kỳ năm 2020.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn (2019 - 2021) đạt 12,08%, trong đó: năm 2019 tăng 12,06%, năm 2020 tăng 11,92% và năm 2021 tăng 12,27%.

Chỉ tiêu/năm (theo giá so sánh 2010)	2019	2020	2021
Tổng số	771,00	862,90	968,80
Thương mại - Dịch vụ (tỷ đồng)	191,00	212,00	235,00
Công nghiệp - Xây dựng (tỷ đồng)	130,00	152,40	176,80
Nông - Lâm - Thủy sản (tỷ đồng)	450,00	498,50	557,00

- Cơ cấu kinh tế năm 2021: Thương mại - dịch vụ chiếm 28,26%; công nghiệp - xây dựng chiếm 23,17% và nông - lâm - thủy sản chiếm 48,57%.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã năm 2021 đạt 8,68 tỷ đồng; năm 2020 đạt 10,79 tỷ đồng; năm 2019 đạt 8,23 tỷ đồng.

- Tổng chi ngân sách năm 2021 là 8,13 tỷ đồng, trong đó chi thường xuyên đạt 7,94 tỷ đồng; năm 2020 là 10,76 tỷ đồng, trong đó chi thường xuyên đạt 8,86 tỷ đồng; năm 2019 là 8,22 tỷ đồng, trong đó chi thường xuyên đạt 17,28 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã năm 2019 chỉ đạt 45,95 triệu đồng/người/năm thì đến năm 2021 đạt 62,65 triệu đồng/người/năm, tăng 16,7 triệu đồng.

- Tỷ lệ hộ nghèo của xã Tân Khánh Hòa bình quân giai đoạn 2019 - 2021 là 2,59%, trong đó: năm 2019 là 3,15%, năm 2020 là 2,46% và năm 2021 là 2,15%. Thấp hơn bình quân giai đoạn 2019 - 2021 của huyện Giang Thành là 5,69%.

b) Hiện trạng phát triển các ngành, lĩnh vực

- Phát triển thương mại - dịch vụ:

Lĩnh vực thương mại - dịch vụ xã Tân Khánh Hòa đang có cơ hội phát triển mạnh, nhất là khi huyện Giang Thành thực hiện Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; Quy hoạch chung xây dựng vùng huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040; Quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 và các định hướng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Với định hướng phát triển đô thị Tân Khánh Hòa thành trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế -

xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: Sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành, tỉnh Kiên Giang nói chung và huyện Giang Thành nói riêng đã và đang tranh thủ huy động mọi nguồn lực, tập trung đầu tư cho Tân Khánh hòa nhằm nâng cao hệ thống hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại - dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của địa bàn đô thị Tân Khánh Hòa.

Những năm qua, các cấp ủy Đảng và chính quyền xã Tân Khánh Hòa luôn chú trọng đầu tư, phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động về công nghiệp, nông nghiệp; đồng thời xây dựng các thương hiệu hàng hóa mang tính đặc thù của địa phương, xây dựng và phát triển thương mại - dịch vụ ở các khu trung tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất nhằm thúc đẩy phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã.

Năm 2021, giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa đạt 235,00 tỷ đồng, tăng 10,85% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm tỷ trọng 28,26% trong cơ cấu kinh tế của xã và có xu hướng tăng rất nhanh nhờ các hoạt động giao thương hàng hóa và kinh tế biên mậu thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành, góp phần lớn vào sự phát triển mạnh mẽ của địa phương trong những năm qua.

Trên địa bàn có 192 cơ sở thương mại, dịch vụ chủ yếu trên các lĩnh vực buôn bán hàng hóa, tiêu dùng, xăng dầu, vật tư nông nghiệp. Hoạt động giao thương tại cửa khẩu quốc gia Giang Thành ngày càng tăng, đã tạo điều kiện thuận lợi việc trao đổi hàng hóa cho nhân dân 2 bên biên giới được thuận tiện và dễ dàng hơn. Theo quy hoạch xã đã và đang đầu tư xây dựng chợ Đầm Chít, có diện tích là 3.920,00 m². Chợ có kết cấu nhà chính, các công trình phụ trợ đảm bảo thuận tiện cho hoạt động kinh doanh.

Các cơ sở dịch vụ kinh doanh được quan tâm đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng, đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ, đã tạo điều kiện gắn kết giữa sản xuất và tiêu thụ từ đó hoạt động thương mại, dịch vụ có sự phát triển nhanh tạo nên sự chuyển biến tích cực, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Sản phẩm hàng hóa ngày càng đa dạng, phong phú phương thức kinh doanh ngày càng văn minh.

- Công nghiệp - xây dựng:

Những năm qua, huyện Giang Thành luôn quan tâm thực hiện quy hoạch, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng nhằm khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương và tranh thủ sự ủng hộ của Tỉnh. Địa bàn huyện đã và đang hình thành các cụm công nghiệp, thu hút các nhà đầu tư đến sản xuất, kinh doanh nhằm nâng tầm, đẩy mạnh phát triển khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành theo định hướng và quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Song song với việc hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư, mở rộng sản xuất, huyện Giang Thành luôn tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp nhỏ và

vừa phát triển ổn định. Vì vậy, những năm qua công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa có tốc độ tăng trưởng khá, các cơ sở tiểu thủ công nghiệp phát triển ổn định, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng ngàn lao động trên địa bàn xã và các xã lân cận.

Trên tinh thần luôn đồng hành cùng doanh nghiệp, xã Tân Khánh Hòa đã và đang tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai dự án. Theo đó, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, chú trọng nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, trật tự đô thị, bảo vệ môi trường,... Địa phương cũng duy trì và mở rộng các dịch vụ thực hiện trên hệ thống “một cửa” liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính,... Những giải pháp này đã góp phần quan trọng để ngành công nghiệp - xây dựng của xã phát triển ổn định và bền vững.

Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp đã chủ động thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch, chuyển đổi ngành nghề hoạt động, phương thức kinh doanh, do đó sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục duy trì phát triển. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa đạt 176,80 tỷ đồng, tăng 16,10% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm 23,17% trong cơ cấu kinh tế của xã và có xu hướng tăng trưởng ổn định qua các năm.

Hệ thống các công ty, doanh nghiệp đóng trên địa bàn đã tạo công ăn việc làm có thu nhập ổn định cho người lao động địa phương và vùng lân cận. Hiện tại, địa bàn xã có 20 cơ sở công nghiệp - TTCN, chủ yếu là công nghiệp chế biến. Phát huy lợi thế về giao thông, khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, trung tâm hành chính huyện tạo thuận lợi để các nhà đầu tư, đầu tư công nghiệp chế biến gạo, chợ nông sản Đầm Chít, sản xuất nước đá, cơ khí, phát triển nguồn nhân lực và nguồn nguyên liệu từ nông nghiệp. Đưa các ngành nghề thủ công mới vào sản xuất, hình thành các điểm tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

- Phát triển nông - lâm - thủy sản:

Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp huyện Giang Thành giai đoạn 2018 - 2020 và định hướng đến năm 2030, thời gian qua xã Tân Khánh Hòa đã đẩy nhanh chuyển đổi cây trồng, vật nuôi theo hướng phát triển các vùng sản xuất tập trung, có sản lượng hàng hóa lớn, ổn định trên cơ sở phát huy lợi thế tự nhiên của từng tiểu vùng; tăng cường công tác chuyển giao khoa học, chú trọng phát triển nông nghiệp sạch công nghệ, kỹ thuật cao như: vùng lúa chất lượng cao, vùng rau màu an toàn, vùng cây ăn trái gắn với phát triển du lịch. Khuyến khích các hình thức hợp đồng bao tiêu sản phẩm nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện mức sống cho người dân trên địa bàn.

Năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, tuy nhiên ngành nông - lâm - thủy sản vẫn giữ vững tốc độ tăng trưởng về giá trị sản xuất và đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế của xã. Tổng giá trị sản xuất

của ngành nông - lâm - thủy sản năm 2021 đạt 557,00 tỷ đồng, tăng 11,74% so với cùng kỳ năm 2020 và chiếm 48,57% trong cơ cấu kinh tế của xã.

+ Trồng trọt:

Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành phát triển sản xuất, chăm sóc các loại cây trồng đảm bảo lịch thời vụ, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, khắc phục hậu quả do thiên tai, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ về giống, kinh phí giúp người dân khắc phục khó khăn; chú trọng cơ giới hóa, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và đầu tư thâm canh; thường xuyên kiểm tra, phòng, trừ sâu, bệnh,... Trên cơ sở đó góp phần tăng năng suất, sản lượng các loại cây trồng, sản xuất nông nghiệp thắng lợi toàn diện, là động lực phát triển kinh tế của xã, đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm cho đời sống dân sinh trong tình hình dịch Covid-19 phức tạp.

Tổng diện tích gieo trồng năm 2021 đạt 8.965 ha, trong đó diện tích sản xuất lúa đạt 8.755 ha đạt 107% kế hoạch. Sản lượng đạt 56.663 tấn đạt 113% kế hoạch; diện tích trồng màu ước đạt 150 ha, đạt 107% kế hoạch; diện tích trồng cây ăn trái đạt 60 ha, đạt 120% kế hoạch.

Các loại cây trồng khác có hiệu quả kinh tế được chú trọng mở rộng diện tích và đầu tư thâm canh, tăng năng suất, góp phần đẩy mạnh tăng trưởng giá trị sản xuất của ngành trồng trọt và dần hình thành các vùng chuyên canh trồng trọt trên địa bàn.

+ Chăn nuôi:

Công tác nắm tình hình, kiểm soát phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi luôn được xã quan tâm thực hiện, góp phần quan trọng vào việc phát triển mạnh mẽ ngành chăn nuôi ở xã và cải thiện đời sống nông dân, hướng đến giảm nghèo bền vững. Đến nay, tổng số đàn trâu của xã là 180 con, đàn bò 2.215 con, đàn heo phát triển mạnh với 6.050 con, đàn gia cầm 30.000 con. Công tác tiêm ngừa phòng bệnh trên vật nuôi và vệ sinh chuồng trại luôn được xã quan tâm thực hiện và tuyên truyền thường xuyên.

+ Lâm nghiệp:

Theo kết quả thống kê đất đai năm 2021 của huyện Giang Thành, đến nay diện tích đất rừng trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa là 22,20 ha. Công tác phòng, chống cháy rừng và ngăn chặn phá rừng được tăng cường; quản lý, chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo.

+ Thủy sản:

Năng lực khai thác và nuôi trồng thủy sản ngày càng được tăng cường và cải tiến. Năm 2021, địa bàn xã Tân Khánh Hòa có diện tích nuôi trồng thủy sản bình quân đạt 50 ha, năng suất đạt 1,6 tấn/ha, sản lượng khai thác đạt hơn 80 tấn, đạt 107% kế hoạch năm.

6. Tình hình phát triển văn hóa - xã hội

a) Giáo dục

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển về kinh tế, sự nghiệp giáo dục trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa cũng nhận được sự quan tâm, đầu tư phát triển một cách toàn diện, đồng bộ trên các mặt, từ quy mô, chất lượng đến điều kiện dạy và học. Đội ngũ giáo viên ở các cấp học từng bước được bổ sung về số lượng, nâng cao chất lượng. Mạng lưới cơ sở giáo dục mở rộng, tạo điều kiện tăng trưởng rõ rệt về số lượng học sinh trên địa bàn.

Hiện tại, địa bàn xã có 4 trường học các loại, gồm: 1 Trường Mầm non (với 3 điểm trường), 1 Trường Tiểu học (với 4 điểm trường), 1 Trường Trung học cơ sở và 1 Trường Trung học phổ thông với tổng diện tích đất xây dựng là 101.869,30 m².

Năm 2021, xã tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục các bậc học, cấp học, đẩy mạnh phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trên địa bàn xã. Các trường tổ chức kiểm tra hoàn thành chương trình năm học và tổ chức tổng kết năm học 2020 - 2021. Trong năm học vừa qua, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên hầu hết các khối, lớp học được tổ chức dưới hình thức học trực tuyến, mặc dù còn nhiều khó khăn do hình thức học tập mới nhưng chất lượng dạy và học vẫn được đảm bảo. Bên cạnh đó, xây dựng kế hoạch sửa chữa trường lớp trong dịp hè và chuẩn bị các điều kiện để tiến hành triển khai dạy trực tiếp các cấp học năm học 2021 - 2022.

b) Y tế

Xác định tuyến y tế cơ sở có vai trò quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, thời gian qua xã Tân Khánh Hòa đã tranh thủ mọi nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám, chữa bệnh cho nhân dân, tăng cường công tác y tế dự phòng tại cộng đồng. Đến nay, hệ thống các cơ sở y tế, khám chữa bệnh của xã Tân Khánh Hòa đã có đủ nhân lực đáp ứng công tác khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Địa bàn xã hiện có: 1 Trung tâm y tế huyện, 1 Trạm Y tế xã, 2 phòng khám ngoài công lập và 1 quầy thuốc tư nhân với tổng diện tích 2.447,65 m², gồm 58 giường bệnh và 131 cán bộ, viên chức, người lao động.

Những năm qua, cán bộ, nhân viên y tế xã đã nỗ lực đoàn kết nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ “Lương y như từ mẫu”, đội ngũ y, bác sỹ của xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm chăm sóc bệnh nhân chu đáo, tận tình. Để thực hiện nhiệm vụ là nơi chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, trung tâm y tế huyện và trạm y tế xã luôn duy trì tốt hoạt động khám, chữa bệnh, nêu cao 12 điều y đức trong công tác. Các y, bác sỹ được học tập đầy đủ các quy chế chuyên môn. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh các thiếu sót trong hoạt động khám chữa bệnh.

Năm 2021, trước tình hình dịch Covid-19 diễn ra phức tạp, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, tăng cường kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; thực hiện tốt công tác sàng lọc, truy vết, áp

dụng biện pháp cách ly y tế, dập nhanh các ổ dịch không để lây lan. Đồng thời, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, vật tư y tế để chủ động phục vụ phòng chống dịch. Đến nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 tuy tiềm ẩn diễn biến phức tạp nhưng đã được kiểm soát.

c) Văn hóa thông tin, thể dục thể thao

Trong những năm gần đây, việc đầu tư xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa thể thao các ấp trên địa bàn xã được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Toàn xã có 7/7 ấp có nhà văn hóa, sân tập thể thao. Các thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng nhằm phục vụ cho các hoạt động hội họp; thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phổ biến kiến thức khoa học và đời sống cho nhân dân; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, rèn luyện sức khỏe, nâng cao dân trí cho nhân dân trên địa bàn. Thông qua các hoạt động văn hóa đã góp phần nâng cao trình độ dân trí và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ngày càng phát triển; đóng góp thiết thực cho các phong trào xây dựng gia đình, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa.

Xã Tân Khánh Hòa thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng phục vụ nhân dân vào dịp mừng Xuân, các ngày lễ lớn của dân tộc, lễ hội truyền thống tại địa phương; tổ chức các hoạt động sự kiện, lễ hội, tuyên truyền cổ động - triển lãm, thông tin lưu động, thể dục thể thao đã đáp ứng được nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần và thể chất của nhân dân, nhất là tuyên truyền trực quan thành công Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, xây dựng xã đạt chuẩn đô thị loại V,... góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, ổn định phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, gắn phong trào với việc xây dựng nông thôn mới và văn minh đô thị làm cho phong trào ngày càng khởi sắc và phát huy hiệu quả. Đến nay, địa bàn xã có 1.512 hộ Gia đình văn hóa (đạt 99,08% so tổng số hộ), có 7/7 ấp đạt danh hiệu Ấp văn hóa (đạt 100%).

Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Do vậy, phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn xã được duy trì và phát triển rộng khắp, góp phần nâng cao sức khỏe cho người dân.

Đài truyền thanh tiếp tục nâng cao chất lượng thông tin, kịp thời thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và các hoạt động diễn ra trên địa bàn xã, trong đó, phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

d) Thực hiện chính sách xã hội

Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, gia đình có công và các vấn đề xã hội luôn được xã quan tâm và chỉ đạo thực hiện tốt. Năm 2021, xã cấp phát tiền cho các đối tượng chính sách 492,56 triệu đồng; giải quyết 62 hồ sơ việc làm, 02 hồ sơ người cao tuổi, 01 hồ sơ mai táng phí và 01 hồ sơ người khuyết tật; tiếp nhận và trao tặng 580 phần quà trị giá 218,8 triệu đồng từ tỉnh, huyện, các nhà hảo tâm trong và ngoài huyện để trao tặng cho các gia đình chính sách, gia đình có công, hộ nghèo, cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ khó khăn và tổ nhân dân tự quản nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu; vận động người dân tham gia BHYT được 4.250/6.057, đạt tỷ lệ 70,1% và bảo hiểm xã hội trên địa bàn xã được 197 hộ; thực hiện tư vấn và giới thiệu việc làm cho 254 lao động. Cấp phát tiền thấp sáng cho hộ nghèo và hộ dân tộc không có lưới điện đi qua được 55 hộ với số tiền 32,34 triệu đồng. Hoàn thành công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo toàn xã năm 2021, trong đó: số hộ nghèo 36 hộ (chiếm 2,15%) giảm 5 hộ so với năm 2020, số hộ cận nghèo 41 hộ (chiếm 2,45%) giảm 40 hộ so với năm 2020. Tiến hành sửa chữa 1 căn nhà tình thương. Tổ chức ra mắt câu lạc bộ Ngân hàng máu với 17 thành viên; triển khai tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện năm 2021 được 90/77 đơn vị máu, đạt 116,8% theo chỉ tiêu trên giao; tiếp nhận và trao tặng 300 suất quà từ Đạo Tràng Chùa Bình Sơn (An Giang) và 20 suất quà cho thành viên trực chốt tuyến biên giới phòng chống dịch Covid-19; tổ chức thành công đại hội Hội Người Cao tuổi nhiệm kỳ 2021 - 2026; lập danh sách các cụ trong độ tuổi 70 đến 95 và 100 để tổ chức chúc thọ, mừng thọ trong năm 2022. Công tác khuyến học khuyến tài và xây dựng các mô hình học tập trong cộng đồng được quan tâm thực hiện. Tổ chức thành công đại hội Hội Khuyến học nhiệm kỳ 2021 - 2026.

7. Tình hình phát triển cơ sở hạ tầng

a) Nhà ở

Thực trạng ở xã Tân Khánh Hòa những năm gần đây cho thấy các loại hình nhà ở khá đa dạng về chủng loại và cấu trúc; tập trung chủ yếu là nhà ở liên kế theo dạng nhà ống dọc theo các tuyến đường chính. Nhà thường có mặt tiền rộng, có mục đích kết hợp giữa sinh hoạt và kinh doanh dịch vụ. Trong tổng số 1.540 nhà có 1.015 nhà đạt tiêu chuẩn kiên cố và bán kiên cố. Tỷ lệ nhà kiên cố và bán kiên cố đạt 76,49%. Tổng diện tích sàn nhà ở là 138.600 m² với dân số là 6.212 người. Do đó, diện tích sàn nhà ở bình quân năm 2021 đạt 22,31 m²/người.

b) Công trình công cộng

- Hệ thống cơ sở y tế:

Mạng lưới y tế đã được đầu tư, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của người dân luôn được đảm bảo và mở rộng. Các Chương trình mục tiêu y tế quốc gia được thực hiện có hiệu quả. Công tác y tế dự phòng và vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường thực hiện.

Trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa hiện có: 1 Trung tâm y tế huyện có diện tích 1.932,00 m² với 40 giường bệnh và 124 cán bộ, viên chức, người lao động; 01 Trạm Y tế xã với diện tích 460,65 m² với 10 giường bệnh và 07 cán bộ, viên

chức; 2 phòng khám đa khoa tư nhân với diện tích 40,00 m², 8 giường bệnh và 1 quầy thuốc tư nhân.

Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có mạng lưới quân dân y kết hợp với các đồn biên phòng đóng quân trên địa bàn tham gia chăm sóc sức khỏe cho người dân.

- Hệ thống cơ sở giáo dục đào tạo:

Hệ thống giáo dục đào tạo được quan tâm đầu tư phát triển, tạo điều kiện nâng cao chất lượng dạy và học với đầy đủ hệ thống. Địa bàn xã hiện có: 1 trường hướng nghiệp dạy nghề; 1 Trường trung học Phổ thông; 1 trường trung học cơ sở; 1 trường tiểu học (với 4 điểm trường); 1 trường mẫu giáo (với 3 điểm trường) với tổng diện tích đất xây dựng cơ sở giáo dục là 101.869,30 m². Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ dưới 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở đều đạt so với quy định. Nhìn chung, cơ sở vật chất giáo dục và đào tạo đã và đang có sự đầu tư cải thiện đủ điều kiện để trở thành trường đạt chuẩn theo quy định.

- Cơ sở văn hóa:

Hiện xã có 1 Trung tâm văn hóa đa năng với diện tích hơn 6.000 m², 07/07 ấp đã có nhà văn hóa để tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng cho người dân. Tất cả các ấp đều đạt danh hiệu Ấp văn hóa.

- Thể dục thể thao:

Trên địa bàn có khu dành riêng vui chơi cho thiếu nhi và 4 sân tập bóng đá mini,... Công tác quản lý nhà nước về thể dục thể thao cơ sở luôn được duy trì và đạt thành tích cao trong các kỳ tham dự. Ngoài ra trong một số trường học, cơ quan, khu dân cư cũng có hệ thống sân bãi thể dục thể thao như: sân luyện tập bóng chuyền, sân cầu lông và các nhà luyện tập thể thao phục vụ cán bộ viên chức và học sinh.

- Trung tâm thương mại, dịch vụ:

Trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa có chợ Đầm Chít với diện tích 3.920,00 m² tại ấp Khánh Hòa, chợ tạm Giang Thành với diện tích 200,00 m² tại ấp Hòa Khánh là nơi diễn ra các hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa nông sản, hàng tiêu dùng và các dịch vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt trên địa bàn.

- Cơ quan, trụ sở:

Do là huyện mới được thành lập, vì vậy để đáp ứng yêu cầu về công tác quản lý trên địa bàn, hệ thống các cơ quan công sở trên địa bàn đã được xây mới, mang lại diện mạo khang trang và mỹ quan đô thị như trụ sở HU - HĐND - UBND, hình thành các trung tâm công cộng, tạo bộ mặt kiến trúc đô thị khang trang, đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất cho hệ thống cơ quan công sở trên địa bàn.

c) Giao thông

Hệ thống giao thông vận tải đóng vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và tạo động lực thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển, đảm bảo an ninh quốc phòng. Hiện trên địa bàn có hai phương thức vận tải là giao thông đường bộ và đường thủy nội địa.

- Đường bộ:

Quốc lộ N1 chạy qua địa bàn với chiều dài 8,3 km, đây là tuyến đường kết nối Giang Thành với các địa phương khác trong tỉnh và với các tỉnh khác trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Quốc lộ N1 còn là tuyến đường quốc tế kết nối nước ta với Vương Quốc Campuchia từ đó tạo điều kiện giao lưu kinh tế với các nước khác trong khu vực qua cửa khẩu Giang Thành. Ngoài ra còn có các tuyến như: đường HT2, đường Nam Vĩnh Tế, đường Kênh Hà Giang,... tạo thành hệ thống giao thông đường bộ hoàn chỉnh và đồng bộ.

- Đường thủy:

Trên địa bàn của xã có một số tuyến giao thông thủy như: sông Giang Thành, kênh Vĩnh Tế, Hà Giang, HT1, HT2, HT5, HN1, HN2, HN3,... nối với các khu vực lân cận. Các tuyến giao thông thủy trên địa bàn có khả năng thông ghe tàu trọng tải từ 50 đến 300 tấn, góp phần quan trọng trong việc vận chuyển hàng hóa, đi lại của nhân dân và có vai trò quan trọng trong lĩnh vực an ninh quốc phòng trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa nói riêng và huyện Giang Thành nói chung.

d) Bến bãi

Trên địa bàn có một bến xe liên huyện quy mô khoảng 1,24 ha đang được đầu tư cải tạo. Về đường thủy có 02 bến thủy nội địa vận chuyển hàng hóa, vật liệu xây dựng xuất khẩu sang Campuchia.

đ) Hệ thống thoát nước

Trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa có nhiều sông, kênh, rạch nên hệ thống thoát nước mưa gắn với hệ thống thủy lợi, đảm bảo thoát nước kịp thời không bị ngập úng. Các trục đường chính có hệ thống cống và rãnh thoát nước mưa được thải ra các sông, kênh rạch trên địa bàn. Các tuyến đường còn lại chưa có hệ thống thu gom, nước mưa tự chảy tràn trên mặt đất sau đó thoát ra các ao, mương và kênh rạch gần nhất.

Những năm qua, hệ thống thoát nước trên địa bàn đang được từng bước xây dựng mở rộng và đồng bộ hóa, đặc biệt là đối với nước thải từ cơ sở y tế có hệ thống thoát nước tập trung, bể tự hoại đảm bảo lượng nước thải sẽ được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn.

e) Thu gom xử lý rác thải

Trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa đã tổ chức thu gom và xử lý chất thải rắn, rác thải sinh hoạt ở các hộ gia đình, xe chở rác đến thu gom và được tập kết tập trung tại bãi rác chung của huyện. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số hộ dân xả rác thải trực tiếp ra môi trường.

Tỷ lệ thu gom xử lý chất thải rắn đạt 89,97%. Chất thải y tế phát sinh tại các cơ sở y tế đều được thu gom và xử lý 100% theo quy định của ngành y tế.

ê) Hệ thống cấp nước

Hệ thống cấp nước trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa đang từng bước được đầu tư để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước hợp vệ sinh của người dân trên địa bàn. Hiện có một trạm cấp nước với công suất 1.000 m³/ngày đêm. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% và tỷ lệ hộ dân được dùng nước sạch đạt khoảng 84,13%.

g) Cấp điện

Lưới điện trung thế trên địa bàn là lưới điện 220KV, chiều dài lưới trung thế là 14,676 km, chiều dài dây hạ thế là 19,008 km với 19 trạm biến áp, dung lượng 928 KVA.

Về chỉ tiêu cấp điện sinh hoạt năm 2021: Sản lượng điện tiêu thụ toàn khu vực đạt 4.782.428 Kwh. Bình quân điện năng tiêu thụ đạt khoảng 769,87 kwh/người/năm. Mạng lưới điện chiếu sáng được bố trí trên các tuyến đường chính (có lòng đường từ 7,5 m trở lên) là 100%. Tỷ lệ chiếu sáng ngõ hẻm đạt 50%. Tỷ lệ cấp điện đến hộ gia đình đạt 98,09%.

h) Thông tin liên lạc

Mạng lưới bưu chính - viễn thông trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa thời gian qua phát triển khá nhanh và hoạt động ổn định. Trên địa bàn có 2 điểm bưu chính, phục vụ phát thư, báo, công văn cho các cơ quan của Đảng, chính quyền và các ban ngành của đô thị; tất cả các bưu cục, điểm bưu điện, đại lý bưu điện thực hiện tốt việc giao nhận chuyển thư báo với xe thư. Hiện có các trạm phát sóng di động của các nhà cung cấp dịch vụ đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Hệ thống viễn thông đáp ứng được nhu cầu liên lạc trong nước và quốc tế với 3 dịch vụ viễn thông cơ bản như Vinaphon; Mobiphon và Viettel.

Tính đến cuối năm 2021, tổng số điện thoại di động di động 3G, 4G và internet là 2.664 thuê bao, bình quân trên địa bàn đạt khoảng 42,88 thuê bao internet/100 dân.

8. Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Quốc phòng

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được lãnh đạo chặt chẽ, ngày càng đi vào nề nếp. Hằng năm có điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời các vấn đề phức tạp nổi lên, đảm bảo an ninh nông thôn. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu trên giao, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 2,5% so dân số, trong đó tỷ lệ đảng viên chiếm 19,20% so với lực lượng. Thực hiện tốt công tác huấn luyện, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng; diễn tập chiến đấu

phòng thủ được đánh giá đạt loại giỏi. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân tiếp tục được củng cố, tăng cường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt trong lực lượng dân quân và người dân đề cao ý thức cảnh giác, đấu tranh chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” và hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch.

b) An ninh và trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục ổn định và giữ vững; công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, vi phạm đạt kết quả khá tốt; huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và nhân dân tham gia phòng, chống các loại tội phạm. Số vụ phạm pháp hình sự, vi phạm trật tự xã hội và tai nạn giao thông giảm hơn nhiều. Lực lượng công an, quân sự từ xã đến ấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ công an, quân sự có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc, có đạo đức, lối sống lành mạnh, chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nhiều chuyển biến, các mô hình phòng chống tội phạm được xây dựng, phát huy hiệu quả và được đánh giá cao. Sự phối hợp giữa lực lượng công an, quân sự với Mặt trận và các đoàn thể xã, Biên phòng trong việc triển khai, tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngày càng tốt hơn, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

c) Hoạt động đối ngoại

Thông qua công tác đối ngoại mỗi quan hệ đoàn kết, hòa bình hữu nghị giữa chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân với các xã giáp biên giới được tăng cường. Hàng năm có sơ kết kế hoạch thỏa thuận hợp tác hoạt động đối ngoại nhân dân với xã Preaek Kroes nhằm đánh giá tình hình hoạt động trong năm qua, bàn thống nhất ký chương trình hoạt động năm tiếp theo. Tạo điều kiện để ấp Hòa Khánh với ấp Preaek Kroes trao đổi tổ chức các hoạt động giao lưu nhân dân. Phối hợp cùng với Biên phòng cửa khẩu quốc gia Giang Thành duy trì đối ngoại mỗi quý một lần với các lực lượng vũ trang giữa hai bên, từ đó kịp thời thông tin cho nhau tình hình nhằm phối hợp giải quyết ổn định các vụ việc liên quan đến an ninh - trật tự khu vực biên giới.

9. Tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị xã Tân Khánh Hòa

a) Hội đồng nhân dân xã Tân Khánh Hòa nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 25 đại biểu. Trong đó:

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 01 người, chiếm 4,00%; Đại học 13 người, chiếm 52,00%; Cao đẳng 1 người, chiếm 4,00%; Trung cấp 4 người, chiếm 16,00%.

- Lý luận chính trị: Cao cấp 2 người, chiếm 8,00%; trung cấp chính trị 14 người, chiếm 56,00%; sơ cấp 8 người, chiếm 32,00%.

b) Ủy ban nhân dân xã có 5 thành viên, gồm 1 Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch và 2 Ủy viên.

c) Số lượng cán bộ, công chức xã có 19 người, bao gồm: cán bộ có 10 người, công chức có 9 người. Trong đó:

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 1 người, chiếm 5,00%; Đại học 15 người, chiếm 75,00%; Cao đẳng 1 người, chiếm 5,00%; Trung cấp 2 người, chiếm 10,00%.

- Lý luận chính trị: Cao cấp 2 người, chiếm 10,00%; trung cấp chính trị 14 người, chiếm 70,00%; sơ cấp chính trị 4 người, chiếm 20,00%.

d) Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở 7 ấp là 52 người.

III. ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

1. Tiêu chuẩn 1: Quy mô dân số

a) Quy định: Quy mô dân số từ 8.000 người trở lên.

b) Hiện trạng: Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê tỉnh Kiên Giang, tính đến 31/12/2021, xã Tân Khánh Hòa có quy mô dân số 6.212 người (bằng 77,65% so với quy định), bao gồm: Dân số thường trú là 5.848 người, dân số tạm trú đã quy đổi là 364 người.

Đánh giá: Theo điểm b, khoản 2 Điều 31 của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, có quy định: *“Thành lập đơn vị hành chính đô thị ở miền núi, vùng cao, biên giới hoặc khu vực có giá trị đặc biệt về di sản văn hóa, lịch sử và du lịch đã được cấp có thẩm quyền công nhận ở cấp quốc gia và quốc tế thì tiêu chuẩn quy mô dân số có thể thấp hơn nhưng phải đạt từ 50% trở lên, các tiêu chuẩn còn lại phải đạt quy định tại Chương I của Nghị quyết này”*.

Đối chiếu với quy định nêu trên, tiêu chuẩn về quy mô dân số của xã Tân Khánh Hòa được đánh giá **Đạt**.

2. Tiêu chuẩn 2: Diện tích tự nhiên

a) Quy định: Diện tích tự nhiên từ 14 km² trở lên.

b) Hiện trạng: Theo kết quả Thống kê đất đai năm 2021 của huyện Giang Thành, tính đến 31/12/2021, xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên.

Đánh giá: **Đạt**.

3. Tiêu chuẩn 3: Đã được công nhận là đô thị loại IV hoặc loại V

Xã Tân Khánh Hòa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại V tại Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021. Đồng thời, phạm vi phân loại đô thị phù hợp với ranh giới quy hoạch chung đô thị Tân Khánh Hòa và phù hợp với thị trấn Tân Khánh Hòa dự

kiến thành lập (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên xã Tân Khánh Hòa).

Đánh giá: **Đạt.**

4. Tiêu chuẩn 4: Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

a) Chỉ tiêu về cân đối thu, chi ngân sách:

- Quy định: Cân đối thu đủ chi

- Hiện trạng: Năm 2021, tổng thu ngân sách trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa đạt 8,68 tỷ đồng; chi ngân sách xã đạt 8,13 tỷ đồng. Cân đối có dư.

Đánh giá: **Đạt.**

b) Chỉ tiêu về tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất (2019 - 2021):

- Quy định: Đạt bình quân của huyện.

- Hiện trạng: Tỷ lệ hộ nghèo của xã Tân Khánh Hòa bình quân giai đoạn 2019 - 2021 là 2,59%, trong đó: năm 2019 là 3,15%, năm 2020 là 2,46% và năm 2021 là 2,15%. Thấp hơn bình quân giai đoạn 2019 - 2021 của huyện Giang Thành là 5,69%.

Đánh giá: **Đạt.**

c) Chỉ tiêu về tỷ lệ lao động phi nông nghiệp:

- Quy định: Từ 65% trở lên.

- Hiện trạng: Năm 2021, tổng số lao động đang làm việc ở các ngành kinh tế xã Tân Khánh Hòa là 4.601 người. Trong đó, lao động nông nghiệp là 1.547 người, chiếm 33,62% tổng lao động; lao động phi nông nghiệp là 3.054 người, chiếm 66,38% tổng lao động.

Đánh giá: **Đạt.**

Như vậy, tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của xã Tân Khánh Hòa đạt 3/3 tiêu chí theo quy định đối với đơn vị hành chính cấp thị trấn *(có 03 tiêu chí theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 không thực hiện đánh giá đối với thị trấn: thu nhập bình quân đầu người; mức tăng trưởng kinh tế bình quân 3 năm gần nhất; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế)*.

Căn cứ 04 tiêu chuẩn thành lập thị trấn quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính thì xã Tân Khánh Hòa đã đạt 4/4 tiêu chuẩn theo quy định để thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

Phần III

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

I. HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, DÂN SỐ CỦA CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN (Số liệu đến 31/12/2021)

1. Tỉnh Kiên Giang

Tỉnh Kiên Giang có 6.352,02 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.752.321 người; có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: Thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc và 12 huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, U Minh Thượng và Giang Thành; 144 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 18 phường, 10 thị trấn và 116 xã.

Địa giới hành chính tỉnh Kiên Giang: Phía Đông giáp tỉnh An Giang, thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; phía Tây giáp Vịnh Thái Lan; phía Nam giáp tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia dài 49,67 km.

2. Huyện Giang Thành

Huyện Giang Thành có 413,49 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: Tân Khánh Hòa, Phú Mỹ, Phú Lợi, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú với 29 ấp và chưa có thị trấn trung tâm huyện..

Địa giới hành chính huyện Giang Thành: Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 35,65 km.

3. Hiện trạng xã Tân Khánh Hòa

Xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.212 người, trong đó: Dân số thường trú là 5.848 người, dân số tạm trú đã quy đổi là 364 người; có 07 ấp, gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân.

Địa giới hành chính xã Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

1. Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang trên cơ sở nguyên trạng 51,74 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 6.212 người và 07 ấp của xã Tân Khánh Hòa.

2. Tên gọi: Thị trấn Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Địa giới hành chính thị trấn Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

4. Vị trí, vai trò của thị trấn Tân Khánh Hòa: Là thị trấn trung tâm huyện, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành.

5. Trụ sở làm việc của thị trấn Tân Khánh Hòa sử dụng trụ sở làm việc hiện tại của xã Tân Khánh Hòa.

III. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

1. Tỉnh Kiên Giang

Tỉnh Kiên Giang không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trực thuộc. Trong đó: Cấp xã tăng 1 thị trấn và giảm 1 xã.

Tỉnh Kiên Giang có 6.352,02 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.752.321 người; có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc và 12 huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, U Minh Thượng và Giang Thành; 144 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 18 phường, 11 thị trấn và 115 xã.

Địa giới hành chính tỉnh Kiên Giang: Phía Đông giáp tỉnh An Giang, thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; phía Tây giáp Vịnh Thái Lan; phía Nam giáp tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia dài 49,68 km.

2. Huyện Giang Thành

Huyện Giang Thành không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, trong đó: Tăng 1 thị trấn và giảm 1 xã.

Huyện Giang Thành có 413,49 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: 1 thị trấn (Tân Khánh Hòa - thị trấn trung tâm huyện) và 04 xã (Phú Mỹ, Phú Lợi, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú) với 29 ấp, khu phố.

Địa giới hành chính huyện Giang Thành: Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 35,65 km.

3. Thị trấn Tân Khánh Hòa

Thị trấn Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.212 người; có 07 khu phố, gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân.

Địa giới hành chính thị trấn Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

1. Tác động đến kinh tế - xã hội

a) Tác động tích cực

Thị trấn Tân Khánh Hòa được thành lập sẽ phát huy được tiềm năng thế mạnh để phát triển kinh tế, cụ thể ở các mặt sau:

- Thành lập thị trấn trên cơ sở nguyên trạng xã Tân Khánh Hòa không làm phân tán nguồn lực đầu tư phát triển của thị trấn; không làm tăng kinh phí chi thường xuyên cho bộ máy hành chính; nguồn lực công này sẽ được thị trấn tập trung cho đầu tư cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển sản xuất.

- Đất đai và vị trí địa lý thuận lợi là điều kiện để thị trấn phát triển mở rộng các ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và đặc biệt là thương mại - dịch vụ vốn đã là thế mạnh của địa phương với cửa khẩu quốc gia Giang Thành; thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước qua đó tiếp nhận vốn, công nghệ sản xuất và công nghệ quản lý thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người lao động trên địa bàn, chuyển dịch cơ cấu lao động cho phép mở rộng quy mô sản xuất phát triển nhiều ngành nghề mới tạo thêm nhiều sản phẩm mới, hướng đến phát triển mạnh kinh tế cửa khẩu.

- Theo quy hoạch, thị trấn Tân Khánh Hòa là thị trấn trung tâm huyện lỵ, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành. Vì vậy, tỉnh Kiên Giang nói chung và huyện Giang Thành nói riêng sẽ đẩy mạnh đầu tư, thu hút các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống các công trình đô thị trên địa bàn. Đây sẽ là cơ hội để Tân Khánh Hòa vươn tầm và phát triển mạnh mẽ hơn nữa.

- Thị trấn Tân Khánh Hòa có nguồn nhân lực trẻ, dồi dào, cần cù, sáng tạo và có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh. Đây là một nguồn lực tốt có thể đáp ứng cho nhu cầu phát triển các ngành đặc biệt là công nghiệp, thương mại - dịch vụ và kinh tế cửa khẩu.

- Các tác động từ bên ngoài, trong đó là sự phát triển nhanh, bền vững về kinh tế - xã hội của tỉnh Kiên Giang trong thời gian qua sẽ tạo cơ hội cho thị trấn

Tân Khánh Hòa phát huy thế mạnh của địa phương mình, đồng thời tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Tác động tiêu cực

Bên cạnh những lợi thế và tiềm năng thế mạnh còn có những thách thức và bất cập trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đó là:

- Thị trấn Tân Khánh Hòa là thị trấn trung tâm huyện lỵ, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành. Điều này sẽ làm gia tăng nhanh dân số từ luồng dân nhập cư trên địa bàn kéo theo sự gia tăng áp lực giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị đã được đầu tư xây dựng nhưng một số hạng mục còn chưa được đồng bộ; thói quen, lối sống về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị một số người dân còn chưa cao.

- Đối với nhu cầu nguồn vốn đầu tư là nhu cầu cần thiết, tất yếu và là quá trình lâu dài để đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ sẽ làm tăng nhu cầu vốn đầu tư.

- Việc huy động các nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội do khó khăn chung của nền kinh tế trong bước đầu khôi phục sau đại dịch Covid-19. Sự phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa sẽ dẫn đến nhiều vấn đề bất cập mới nảy sinh như: quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất, thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

c) Giải pháp

Tăng cường hơn nữa vai trò thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng đối với việc quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, kinh doanh bất động sản, vi phạm cam kết tiến độ thực hiện dự án; tăng cường phối hợp chặt chẽ trong công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có tính chiến lược, bám sát định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, khớp nối với quy hoạch ngành, vùng. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân trên địa bàn về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị.

Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động của toàn tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm. Tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các cơ sở dạy nghề, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại các địa phương để thu hút lao động tham gia sàn giao dịch việc làm. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp lâu bền từ các chế độ đãi ngộ, tiền lương, thưởng để thu hút người lao động.

Tranh thủ các nguồn lực đầu tư từ Trung ương, Tỉnh, huy động tối đa nguồn vốn từ quỹ đất để phát triển hoàn thiện, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, chú trọng thu hút vốn từ các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh, xã hội hóa trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hoá - thể thao,... Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước (bao gồm cả vốn ODA), trong đó cả từ ngân sách Trung ương và ngân sách Tỉnh dành chủ yếu cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội. Để nâng cao nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cần tăng tỷ lệ tích lũy từ nội bộ, tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao và có các biện pháp khuyến khích tiết kiệm cho đầu tư phát triển. Tiếp tục tranh thủ các nguồn tài trợ ODA, tập trung vào lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật ở các trung tâm kinh tế và các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, các công trình bảo vệ môi trường, giảm nghèo, tạo sự phát triển đồng bộ và hài hòa trên địa bàn.

2. Tác động đến quản lý hành chính

a) Tác động tích cực

Thành lập thị trấn là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ, chính quyền huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ đã đề ra. Góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính, giảm gánh nặng trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, củng cố và tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Tân Khánh Hòa, do vậy tổ chức bộ máy của cấp ủy, chính quyền được giữ ổn định như hiện nay; không làm tăng biên chế; tổ chức và hoạt động của xã không thay đổi nhiều. Đội ngũ cán bộ, công chức sẽ tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng; nhận thức, tư duy của đội ngũ cán bộ, công chức cũng sẽ thay đổi tích cực để đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thúc đẩy kinh tế phát triển toàn diện, từ đó chính quyền có nguồn kinh phí để đầu tư các cơ sở vật chất, trụ sở làm việc được quy hoạch đồng bộ, tu sửa và xây mới, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức làm việc hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, giúp công tác quản lý nhà nước được tốt hơn, các thủ tục hành chính được cải cách, đơn giản hóa, cơ chế một cửa, một cửa điện tử,... giúp giải quyết công việc nhanh, hiệu quả hơn, giảm áp lực cho các dịch vụ hành chính công.

b) Tác động tiêu cực

Do yêu cầu của quá trình đô thị hóa và đầu tư phát triển dẫn đến số lượng giao dịch hành chính diễn ra trên địa bàn sẽ tăng, nhất là ở những lĩnh vực quản lý đô thị, đất đai, cấp phép xây dựng, hộ tịch,...

Thị trấn Tân Khánh Hòa được thành lập sẽ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền đô thị. Do sự khác biệt giữa hai mô hình quản lý (xã - thị trấn)

nên bước đầu đội ngũ cán bộ công chức sẽ lúng túng, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và quản lý của chính quyền địa phương.

c) Giải pháp

Nâng cao hơn nữa hiệu quả thực thi công vụ cho đội ngũ công chức; nâng cao chất lượng và cải tiến lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn; đẩy mạnh xây dựng và vận hành chính quyền điện tử, góp phần cải cách thủ tục hành chính và các dịch vụ công.

Tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác quản lý đô thị, đại biểu Hội đồng nhân dân để đáp ứng tốt vai trò quản lý nhà nước trong tình hình mới, trong đó chủ yếu đối với lĩnh vực xây dựng, đô thị, môi trường.

3. Tác động đến đời sống nhân dân

a) Tác động tích cực

Thị trấn Tân Khánh Hòa được thành lập sẽ thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng, tăng nguồn đóng góp cho ngân sách của địa phương để đầu tư vào cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông, các công trình công cộng, trường học, trạm y tế,... từ đó góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, giáo dục và phục vụ đời sống nhân dân.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ hình thành nếp sống văn minh đô thị, góp phần điều chỉnh hành vi. Điều này đặt ra cho người dân phải thay đổi cách sinh hoạt hiện nay theo hướng văn minh, tiến bộ hơn, phù hợp với mô hình đô thị. Khi thị trấn được thành lập, nhiều công trình phúc lợi xã hội được đầu tư xây dựng góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân. Bên cạnh đó, sẽ thu hút được sự đầu tư từ các doanh nghiệp góp phần tạo cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người dân.

b) Tác động tiêu cực

Sau khi thành lập, người dân, doanh nghiệp sẽ phải thay đổi các loại giấy tờ liên quan như: hộ khẩu, chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... bước đầu sẽ gây xáo trộn đời sống nhân dân.

Khi thành lập thị trấn sẽ là khu tập trung đông dân cư, mật độ dân số cao, là nơi tập trung trao đổi thông tin, một bộ phận người dân có ý thức chưa cao, nếu công tác quản lý không tốt sẽ dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội, tác động đến việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống của người dân trên địa bàn.

c) Giải pháp

Để tránh xáo trộn trong việc điều chỉnh một số giấy tờ cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sẽ chỉ đạo các Sở, Ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành phối hợp thực hiện từng bước. Công an huyện triển khai kế hoạch tổ chức cấp đổi hoặc điều chỉnh các loại giấy tờ cho người

dân, tổ chức theo đúng quy định. Các loại giấy tờ về cư trú, căn cước công dân,... vẫn có giá trị pháp lý của đơn vị hành chính cũ thì vẫn tiếp tục được sử dụng, lưu hành, chỉ thay đổi khi người dân có nguyện vọng. Các chi phí thực hiện để chuyển đổi giấy tờ, địa chỉ,... Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ hỗ trợ cho người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn để đảm bảo sớm hoàn thành và đạt hiệu quả cao nhất. Việc chuyển đổi được thực hiện trong thời gian nhanh nhất, tại điểm tập trung do Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Khánh Hòa thông báo; có thể cử công chức đến tận nơi để thay đổi giấy tờ cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có nhu cầu. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

4. Tác động về môi trường

a) Tác động tích cực

Hiện nay, công tác xử lý vệ sinh môi trường ở Tân Khánh Hòa cơ bản đảm bảo cho yêu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân trên địa bàn. Khi thành lập thị trấn thì công tác xử lý vệ sinh môi trường tiếp tục được duy trì và xử lý tốt hơn do có nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển nói chung và đầu tư cho công tác xử lý vệ sinh môi trường nói riêng. Thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ được quan tâm đầu tư nhiều thiết bị, máy móc hiện đại để xử lý tốt hơn các hiện tượng phát sinh làm ảnh hưởng đến môi trường trên địa bàn thị trấn và các địa phương lân cận. Công tác quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, thu gom và xử lý rác thải, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất sẽ được bảo đảm.

Việc sinh sống tại môi trường đô thị sẽ góp phần nâng cao ý thức người dân về việc bảo vệ môi trường sống; chính quyền đô thị sẽ quan tâm đầu tư hơn cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường. Thành lập các thị trấn sẽ là điều kiện thuận lợi để xã giải quyết vấn đề phát triển đô thị và tăng trưởng nhanh chóng của các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ. Đồng thời, bảo đảm sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên và các không gian đô thị, văn hóa, du lịch, công nghiệp, nông nghiệp sinh thái theo hướng phát triển bền vững, xanh, sạch, đẹp.

b) Tác động tiêu cực

Quá trình đô thị hoá tại Tân Khánh Hòa đã gây tác động không nhỏ tới môi trường, cụ thể:

- Đô thị hóa làm tăng lượng chất thải sinh hoạt: việc gia tăng dân số dẫn đến gia tăng lượng chất thải rắn phát sinh mỗi ngày, khoảng 15% trong số đó chưa được thu gom, xử lý mà vứt bỏ ở các sông, kênh, các khu đất trống gây ra tác động môi trường tương đối nghiêm trọng, bên cạnh đó lượng chất thải thu gom được xử lý bằng các biện pháp chôn lấp chưa đảm bảo vệ sinh do không tuân thủ các quy định an toàn. Việc thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy các loại chất thải rắn đang là bài toán nan giải với công tác quản lý đô thị. Với số lượng dân cư tại các khu đô thị tăng nhanh qua mỗi năm thì số lượng chất thải

rắn cũng gia tăng nhanh chóng, đa dạng về thành phần và chưa được phân loại tại nguồn gây khó khăn cho công tác xử lý.

- Ô nhiễm môi trường do lượng nước thải sinh hoạt: không gian đô thị ngày càng được mở rộng, đi cùng với tài nguyên đất đô thị đang bị suy thoái thì nguồn tài nguyên nước cũng suy thoái không kém phần quyết liệt. Nước thải tại các khu dân cư hầu hết chưa được xử lý mà thường xả thẳng ra sông, kênh. Nếu chúng ta không có biện pháp xử lý kịp thời thì mức độ ô nhiễm môi trường do nguồn nước thải sinh hoạt sẽ tăng cao và không thể kiểm soát, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân.

- Ô nhiễm môi trường không khí: môi trường không khí tại các đô thị chịu ảnh hưởng tổng hợp từ nhiều nguồn thải, có thể từ các hoạt động xả thải của các nhà máy, do các phương tiện tham gia giao thông với số lượng đông đảo gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường không khí trên địa bàn.

- Làm tình hình giao thông ngày càng trầm trọng: số lượng dân đô thị tăng cao đồng nghĩa với việc các phương tiện lưu thông trên các tuyến đường luôn trong tình trạng quá tải, dẫn đến kẹt xe tại các nút giao thông vào giờ cao điểm góp phần làm ô nhiễm môi trường không khí, ô nhiễm tiếng ồn và các loại khí thải độc hại.

c) Giải pháp

Thị trấn cần tập trung hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý chất thải, tăng cường các biện pháp quản lý, đề ra biện pháp khắc phục hiệu quả để Tân Khánh Hòa trở thành thành đô thị thân thiện với môi trường; tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường, chất thải công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cần được quản lý chặt chẽ, nước thải phải được xử lý đạt tiêu chuẩn mới được xả ra môi trường; hạn chế khai thác nước ngầm, chống ô nhiễm môi trường nước mặt. Phát triển công trình xanh, xây dựng đô thị sinh thái nhằm giảm mức tiêu hao năng lượng trong các công trình, nhất là khách sạn, các công sở và cơ sở sản xuất. Giảm thiểu các nguồn gây ô nhiễm và phát thải khí “nhà kính”. Sử dụng năng lượng có hiệu quả và tiết kiệm trong mọi hoạt động của đô thị. Nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng trong chiếu sáng đô thị; xử lý rác thải bằng công nghệ tiên tiến nhằm giảm thải các khí làm ô nhiễm môi trường.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trên địa bàn thị trấn về vấn đề bảo vệ môi trường sống xung quanh kết hợp với kiểm tra giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, các nhà máy trong khu, cụm công nghiệp như: thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, sản xuất trước khi đổ vào hệ thống thoát nước chung.

5. Tác động về kiến trúc cảnh quan đô thị

a) Tác động tích cực

Trên cơ sở Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040; Quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế

cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 đã được phê duyệt, tỉnh Kiên Giang sẽ thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội nhằm đảm bảo theo tiêu chuẩn thị trấn trong thời gian tới; phát triển mạng lưới giao thông theo hướng cải tạo mở rộng lộ giới trên cơ sở kế thừa các quy định, kết hợp xây mới một số tuyến đường tạo thành mạng lưới giao thông hoàn chỉnh, đồng bộ,... Các công trình kiến trúc mới được xây dựng, cải tạo, đặc biệt là các khu vực sinh thái, công viên cây xanh sẽ góp phần nâng cao mỹ quan đô thị, cải thiện chất lượng môi trường sinh thái đô thị.

Các hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật khi đi vào vận hành (các nút giao thông, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cấp điện, đường ống cấp nước, cáp thông tin đi trong hào kỹ thuật,...) sẽ tạo ra mỹ quan đô thị cho thị trấn trong tương lai.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa phù hợp với các quy hoạch, định hướng phát triển hệ thống đô thị tỉnh Kiên Giang nói chung và huyện Giang Thành nói riêng; tạo điều kiện để rà soát, tổ chức hợp lý các khu chức năng, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch, khu dân cư,... từ đó có tác động đến việc thu hút lao động, thúc đẩy sản xuất kinh doanh dịch vụ, tạo ra sự cân đối trong việc phân bố dân cư giữa các khu vực trên địa bàn thị trấn. Đồng thời, thành lập thị trấn là bước cụ thể hóa Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

b) Tác động tiêu cực

Đô thị Tân Khánh Hòa đang có bước phát triển mạnh trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, dịch vụ - du lịch, hạ tầng đô thị, khu dân cư,... Vì vậy, nếu công tác hoạch định, quy hoạch, quản lý đô thị không theo kịp tốc độ phát triển có thể dẫn đến sự thiếu đồng bộ, không thống nhất trong phát triển đô thị.

Sự phát triển mạnh mẽ của Tân Khánh Hòa trong thời gian qua dẫn đến việc tăng nhanh dân số cơ học, tăng tốc độ đô thị hóa và hình thành các khu nhà ở. Điều đó sẽ tác động lớn tới công tác quy hoạch, san lấp và giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhu cầu cho người dân từ các nơi khác đến làm việc và sinh sống. Ngoài ra, cảnh quan môi trường xung quanh cũng bị ảnh hưởng; tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, ô nhiễm môi trường tăng lên gây ùn tắc về giao thông, mất mỹ quan đô thị.

c) Giải pháp

Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch, thiết kế đô thị, quản lý quy hoạch kiến trúc, quản lý đô thị gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội như: giao thông, thủy lợi, điện, cấp nước, thoát nước,... phát triển thị trấn từng bước bảo đảm các tiêu chí đô thị loại V. Xây dựng đô thị theo hướng hiện đại, bền vững để thị trấn Tân Khánh Hòa luôn “sạch, xanh, sáng, đẹp”.

Các ngành chức năng của huyện Giang Thành và thị trấn Tân Khánh Hòa cần triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp, từ tuyên truyền, vận động đến ra quân tuần tra, kiểm soát, nhắc nhở và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm lấn chiếm, sử dụng hành lang vỉa hè để kinh doanh buôn bán; các cá nhân vi phạm trật tự an toàn giao thông cũng như xử lý triệt để các sai phạm của các đơn vị trong quá trình triển khai xây dựng các công trình nhằm lập lại trật tự công cộng, trật tự đô thị trên các tuyến phố, góp phần xây dựng đô thị Tân Khánh Hòa ngày càng văn minh, hiện đại hơn.

6. Tác động về quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Tác động tích cực

Với việc sắp xếp, điều chỉnh bộ máy Nhà nước từ xã thành thị trấn sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng - an ninh, đặc biệt là khu vực biên giới như thị trấn Tân Khánh Hòa.

Kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như nhận thức của người dân không ngừng được nâng lên sẽ góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; hạn chế điều kiện phát sinh tội phạm. Hạ tầng giao thông được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Thêm vào đó, lực lượng công an thị trấn là công an chính quy sẽ giúp công tác quản lý xã hội, quản lý an ninh, trật tự trên địa bàn được giữ vững; phát huy công tác phối hợp giữa lực lượng quân sự và công an theo Nghị định số 133/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Bên cạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương được giữ vững, tạo tiền đề để góp phần cho nền kinh tế thị trấn phát triển bền vững.

b) Tác động tiêu cực

Khi thành lập thị trấn, ngoài các yếu tố thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, sẽ có một số tác động khách quan theo xu hướng chung như: dân số cơ học tăng nhanh, số lượng dân nhập cư nhiều do làm việc ở các nhà máy, xí nghiệp, công ty và nhân công các cơ sở dịch vụ - thương mại và đặc biệt là du lịch, tình hình lấn chiếm đất công, xây dựng trái phép,... sẽ gây khó khăn hơn trong công tác quản lý Nhà nước và duy trì các hoạt động thuần túy truyền thống.

c) Giải pháp

Xây dựng vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân; xây dựng thị trấn Tân Khánh Hòa thành khu vực phòng thủ vững chắc, địa bàn trọng yếu góp phần giữ vững an ninh quốc phòng toàn huyện; giữ vững an ninh chính trị, tăng cường đấu tranh phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tập trung vào các đối tượng đã và đang có biểu hiện vi phạm; các địa bàn,

khu vực trọng điểm, phức tạp về tình hình an ninh trật tự. Thông tin thường xuyên về phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần cảnh giác của người dân; kịp thời phát hiện, tham gia tố giác tội phạm, góp phần cùng lực lượng chức năng đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA

1. Định hướng chung

Thị trấn Tân Khánh Hòa là thị trấn trung tâm huyện lỵ, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành. Theo đó, trong giai đoạn tới thị trấn Tân Khánh Hòa phát triển như sau:

a) Phát triển thị trấn phải phù hợp với định hướng Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040; Quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040, đặc trong mối quan hệ với hệ thống đô thị trong và ngoài tỉnh Kiên Giang.

b) Huy động tối đa các nguồn lực, khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ tiên tiến trong sản xuất, dịch vụ để tăng năng xuất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng khu vực thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng và đặc biệt là kinh tế cửa khẩu với cửa khẩu quốc gia Giang Thành.

c) Xây dựng thị trấn thành văn minh, hiện đại, thân thiện với môi trường, bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa truyền thống, phát triển mô hình đô thị sinh thái - dịch vụ - du lịch - công nghiệp, xứng đáng là đô thị trung tâm, là thị trấn huyện lỵ của huyện Giang Thành và vùng phụ cận.

d) Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị xã vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Phát huy sức mạnh của toàn dân, huy động có hiệu quả nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

đ) Phát triển kinh tế - xã hội gắn với nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và khu vực phòng thủ biên giới.

2. Mục tiêu cơ bản giai đoạn 2022 - 2025

a) Về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân trên 13%/năm.

- Cơ cấu kinh tế của thị trấn đến năm 2025: Thương mại - dịch vụ chiếm 25%, công nghiệp - xây dựng chiếm 30%, nông - lâm - thủy sản giảm còn 45%.
- Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 đạt 65 - 70 triệu/người/năm.
- Thu ngân sách hàng năm tăng trên 10%.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch và sử dụng điện đạt 100%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2%.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm dưới 1%.

b) Về văn hóa - xã hội

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học và trung học cơ sở đạt 90%; trung học phổ thông đạt 90%; xét tuyển vào lớp 6 đạt 100%; thi vào lớp 10 đạt 90%.
- 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1, bảo đảm số trẻ em 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 100%.
- Duy trì tiêu chí thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 5%; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%; giữ vững tiêu chí đạt chuẩn quốc gia về y tế.
- Duy trì 100% số xóm đạt tiêu chuẩn văn hóa.

3. Định hướng phát triển

3.1. Kinh tế - xã hội

a) Về phát triển kinh tế

- Nhiệm vụ:

Phát triển kinh tế nhanh và bền vững, gắn với nâng cao thu nhập của người dân. Trong đó: đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu đúng hướng để phát triển với tốc độ cao và bền vững; tăng cường thu hút đầu tư. Chú trọng phát triển các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và hiệu quả sản xuất. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã, các Tổ hợp tác hiện có. Tập trung huy động, tranh thủ các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và dân sinh gắn với bảo vệ môi trường. Tích cực huy động và khai thác tốt nguồn thu cho ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, tiết kiệm chi, đáp ứng các yêu cầu chi thiết yếu cho hoạt động của đơn vị.

- Giải pháp:

Kế thừa những kết quả đã đạt được, đánh giá hiện trạng và dự báo tiềm năng của địa phương gắn liền với mục tiêu chung của huyện để xác định nhiệm vụ phù hợp với thực tế trên địa bàn. Tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh, huyện và các cấp ngành để huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế thị trấn.

Tập trung phát huy những lợi thế có sẵn của địa phương, tiếp tục đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế. Trước hết, xác định phát triển kinh tế cửa khẩu làm nền tảng với cửa khẩu quốc gia Giang Thành; đẩy mạnh phát triển công

ng nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và du lịch, từng bước nâng cao chất lượng các lĩnh vực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết lao động, thu hút cho đầu tư phát triển, góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo và nâng cao thu nhập cho người dân.

+ Về phát triển nông nghiệp:

Chỉ đạo phát triển cây trồng, vật nuôi có lợi thế cạnh tranh, giá trị, hiệu quả cao, an toàn, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân; đẩy mạnh sản xuất hàng hóa và dịch vụ sản xuất nông nghiệp. Tích cực thu hút các nguồn lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp theo hướng liên kết từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nông dân với doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ trang trại. Triển khai, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trong phát triển nông nghiệp. Thực hiện chính sách khuyến nông, hỗ trợ vốn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; tiếp tục hoàn thiện hạ tầng nông nghiệp để hình thành vùng sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

Khai thác, quản lý, sử dụng hiệu quả các công trình thủy lợi, giao thông nội đồng đã được xây dựng. Vận động nhân dân trong việc phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

+ Về phát triển công nghiệp - xây dựng

Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn đầu tư thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng, phù hợp với xu thế phát triển chung. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống theo hướng tập trung. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, mở rộng các cơ sở cơ khí sửa chữa công cụ phục vụ sản xuất; quy hoạch và quản lý khai thác có hiệu quả về tài nguyên thiên nhiên hiện có ở địa phương. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng. Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo ra sản phẩm có chất lượng, có khả năng cạnh tranh cao; tích cực quảng bá và kêu gọi đầu tư, góp phần giải quyết lao động tại địa phương, tăng thu nhập cho người lao động, gắn với bảo vệ môi trường, phấn đấu nâng giá trị sản xuất đến năm 2025 đạt trên 500 tỷ đồng.

+ Về phát triển thương mại - dịch vụ và du lịch

Phát triển mạnh các loại hình dịch vụ để thúc đẩy sản xuất phát triển nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thị trấn. Khuyến khích nhân dân mở rộng kinh doanh dịch vụ nhất là các địa bàn đông dân cư như khu vực chợ Đầm Chít và khu cửa khẩu quốc gia Giang Thành, vừa cung ứng hàng hóa tiêu dùng cho nhân dân, vừa tiêu thụ nông sản và những sản phẩm mà nhân dân sản xuất ra.

Quản lý tốt quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp, kêu gọi các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh doanh dịch vụ, tạo ra điểm tham quan vui chơi giải trí để thu hút khách du lịch với điểm nhấn là cửa khẩu quốc gia Giang Thành. Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách đảm bảo an toàn, tiện lợi, văn minh, phấn đấu nâng giá trị hoạt động dịch vụ thương mại đạt trên 500 tỷ đồng.

+ Về hoạt động tín dụng, ngân hàng:

Đa dạng hóa hoạt động của các tổ chức tín dụng để phát triển kinh tế, huy động mọi nguồn lực từ xã hội để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra. Ngân hàng Chính sách xã hội sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, góp phần hạn chế cho vay nặng lãi; giúp thành viên chủ động đầu tư phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Giảm tỷ lệ nợ quá hạn của ngân hàng chính sách xã hội xuống dưới 5%, xây dựng kế hoạch theo dõi việc sử dụng vốn vay ngân hàng chính sách có hiệu quả; tăng cường giải quyết xử lý nợ quá hạn, chú ý việc cho vay đúng đối tượng, đúng mục đích, bảo đảm việc thu hồi vốn.

+ Về thu, chi ngân sách:

Tăng cường quản lý và khai thác các nguồn thu ngân sách, khuyến khích các thành phần kinh tế tích lũy đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, có biện pháp chống thất thu thuế và các loại phí, nhằm đảm bảo thu đạt và vượt dự toán hàng năm. Vận động nhân dân đóng góp các khoản theo quy định của nhà nước, quản lý và sử dụng đúng mục đích, đúng kế hoạch; công khai thu, chi; chống mọi biểu hiện tham ô, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

Nâng cao chất lượng hoạt động của tài chính ngân sách, đưa công tác quản lý thu, chi ngân sách đi vào nề nếp, đúng luật ngân sách, từng bước xây dựng ngân sách thị trấn có nguồn thu ổn định, đảm bảo kế hoạch chi hàng năm. Phần đầu thu ngân sách hàng năm tăng 10% trở lên (không tính tiền sử dụng đất).

b) Về phát triển văn hóa - xã hội

- Nhiệm vụ:

Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao; thực hiện tốt công tác chính sách và đảm bảo an sinh xã hội. Trong đó: Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch mạng lưới trường lớp và đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy, học. Huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch hằng năm. Tăng cường thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế. Tập trung nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Đồng thời triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhất là chăm lo gia đình chính sách, người có công, hỗ trợ hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Giải pháp:

+ Giáo dục - đào tạo

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; nâng cao

chất lượng học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện; tiếp tục phổ cập Tiểu học, THCS trong độ tuổi và phổ cập bậc THPT. Thực hiện có hiệu quả chương trình hành động đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục, phong trào khuyến học, phát triển hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng và số học sinh có đạo đức yếu kém.

+ Y tế

Đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu y tế quốc gia, phòng chống các bệnh xã hội và các dịch bệnh nguy hiểm, tuyên truyền nhân dân nâng cao ý thức phòng bệnh và giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vận động nhân dân tiếp tục xây dựng 3 công trình vệ sinh và tham gia BHYT đạt 90% trở lên. Cùng cố đội ngũ cán bộ làm công tác y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, nêu cao tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế. Tiếp tục duy trì có hiệu quả và nâng cao chất lượng Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế của thị trấn. Tăng cường công tác quản lý y dược tư nhân hoạt động dịch vụ theo quy định của Nhà nước.

Thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, hạn chế thấp nhất số người sinh con thứ 3. Đẩy mạnh công tác chăm sóc trẻ em, từng bước hạ thấp tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn dưới 5% vào năm 2025. Đồng thời thường xuyên quan tâm, chăm sóc, thăm hỏi tạo điều kiện cho các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

+ Bảo đảm an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo

Huy động các nguồn lực thực hiện tốt chính sách an sinh và phúc lợi xã hội. Tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm. Chú trọng các chương trình phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm và giảm nghèo. Tiếp tục mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề trên 65%.

Giải quyết tốt các vấn đề, chính sách liên quan đến dân tộc. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; giải quyết kịp thời những yêu cầu chính đáng của các tổ chức tôn giáo. Quan tâm và có biện pháp hỗ trợ thiết thực cho đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt khó khăn về đời sống vật chất, tinh thần.

+ Văn hóa thể thao, truyền thanh

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân các ngày lễ lớn, thường xuyên kiểm tra các hoạt động về văn hóa nhằm ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, bài trừ mê tín dị đoan và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, từng bước nâng cao chất lượng phong trào. Tăng cường đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên trong quần chúng nhân dân. Hàng

năm xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà văn hóa thị trấn và ở các khóm; tham gia các hội thi do cấp trên tổ chức.

Thông tin kịp thời và đưa tin các nhiệm vụ chính trị và hoạt động kinh tế, xã hội nổi bật của thị trấn trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đảm bảo cho các cụm truyền thanh đều tiếp âm được đài huyện, đài tỉnh và đài quốc gia.

+ Nâng cao chất lượng sống người dân

Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Huy động các nguồn lực để thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công cách mạng. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt chương trình chăm sóc và bảo vệ trẻ em.

Nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng kịp thời về số lượng và chất lượng lao động cho nền kinh tế phát triển. Đẩy mạnh chất lượng đào tạo theo hướng hiện đại, từng bước đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn và phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và gia tăng quy mô giường bệnh. Xây dựng phát triển ngành y tế từng bước hiện đại, đáp ứng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe nhân dân.

+ Về xây dựng nếp sống văn minh đô thị

Xây dựng nền hành chính công đảm bảo tính công khai, minh bạch, tinh gọn, phục vụ nhanh chóng yêu cầu của xã hội. Tập trung nâng cao chất lượng, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ công chức mang tính chuyên nghiệp, có đức có tài đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh nhà.

Quan tâm và chú trọng công tác quy hoạch, khôi phục và duy trì các lễ hội văn hóa có giá trị, trùng tu các di sản văn hóa đã được công nhận trên địa bàn. Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong tiệc cưới, việc tang, lễ hội.

Tuyên truyền, vận động nhân dân góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn hóa và văn minh đô thị, phát huy dân chủ gắn với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Giáo dục nếp sống văn minh đến toàn dân, trọng tâm là thế hệ trẻ, đối tượng quan tâm nhất là các em thiếu niên, nhi đồng, đoàn viên, thanh niên, học sinh và sinh viên.

3.2. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng đô thị

a) Định hướng phát triển

- Đầu tư các dự án giao thông mang tính liên kết vùng nhằm kết nối huyện Giang Thành nói chung và thị trấn Tân Khánh Hòa nói riêng với các đô thị trong và ngoài tỉnh. Đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong từng đô thị và hệ thống hạ tầng kỹ thuật dùng chung. Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng đồng thời với việc đầu tư phương tiện vận chuyển.

- Đảm bảo cung ứng điện, dịch vụ viễn thông đầy đủ, chỉnh trang hệ thống cáp viễn thông, từng bước ngầm hóa mạng cáp điện lực, viễn thông tại khu vực trung tâm đô thị. Phân đầu phủ sóng wifi đến từng đô thị, khu dân cư trọng điểm. Đảm bảo nhu cầu sử dụng nước đúng định hướng và nhu cầu thực tiễn, từng bước xây dựng hệ thống thoát nước kết hợp xử lý nước thải.

- Xây dựng hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ để phân đầu nâng cấp đô thị Tân Khánh Hòa lên đô thị loại IV, đảm bảo đạt tiêu chí nâng cấp đô thị, phù hợp với quy hoạch xây dựng đô thị và các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; phù hợp với phong tục, tập quán, tôn giáo và văn minh hiện đại, đảm bảo các yêu cầu về cảnh quan và vệ sinh môi trường.

- Cập nhật, bổ sung các thiết chế văn hóa trên địa bàn để có kế hoạch tổ chức triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tiếp tục thu hút đầu tư đối với các dự án công trình văn hóa tầm cỡ quốc gia và cấp vùng.

- Khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa để tăng thêm nguồn đầu tư, góp phần nâng cao chất lượng của ngành giáo dục, y tế, nhất là đầu tư các cơ sở dịch vụ chất lượng cao để góp phần chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Quan tâm đầu tư xây dựng các không gian công cộng, đa chức năng để thực hiện tốt việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

- Đầu tư nhà vệ sinh thông minh ở các nơi công cộng, trường học và bệnh viện bằng nguồn vốn ngân sách và xã hội hóa.

b) Nhiệm vụ phát triển

Khu vực 1: được giới hạn từ kênh HT1 phía Bắc đến kênh HT2 phía Nam; từ khu đất nông nghiệp phía Đông sang Quốc lộ N1 và kênh Hà Giang phía Tây, là khu trung tâm hành chính, văn hoá giáo dục kết hợp dân cư. Nơi đây tổ chức các công trình như: trụ sở Huyện ủy, UBND và các ban ngành đoàn thể của huyện.

Khu vực 2: Giới hạn từ kênh K750 phía Bắc đến kênh HT1 phía Nam; từ khu đất nông nghiệp phía Đông sang Quốc lộ N1 và kênh Hà Giang phía Tây. Đây là khu y tế giáo dục kết hợp dân cư. Nơi đây tổ chức các công trình phục vụ chủ yếu cho đô thị như: bệnh viện, trường cấp 1, trường cấp 2, trường dân tộc nội trú và các mảng công viên cây xanh, hồ cảnh quan và khu kỹ thuật của đô thị.

Khu vực 3: khu dịch vụ thương mại kết hợp dân cư được giới hạn từ kênh Vĩnh Tế phía Bắc đến kênh K750 phía Nam; từ khu đất nông nghiệp phía Đông sang Quốc lộ N1 và kênh Hà Giang phía Tây. Nơi đây bố trí các công trình dịch vụ - thương mại như: chợ, bến xe, trung tâm thương mại, phố thương mại kết hợp ở,... với hình thức kiến trúc hiện đại cho một khu đô thị tương lai.

c) Giải pháp phát triển

- Về Quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị

Có cơ chế chính sách và tạo nguồn vốn cho thị trấn Tân Khánh Hòa tập trung xây dựng các công trình trọng điểm, thực hiện đầu tư xây dựng theo quy hoạch; xây dựng chương trình phát triển đô thị để huy động các nguồn lực; tăng cường xây dựng các khu dân cư mới, chỉnh trang các tuyến phố, đầu tư xây dựng cơ sở kết cấu hạ tầng đô thị.

- Về công tác quản lý đô thị

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về trật tự đô thị và vệ sinh môi trường, tạo ý thức văn minh đô thị cho nhân dân trên địa bàn;

Xây dựng và thực hiện tốt quy chế quản lý đô thị; tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm, hình thành nếp sống văn minh đô thị;

Đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát việc quản lý đầu tư xây dựng, đảm bảo tiến độ các công trình, dự án trọng điểm.

- Về xây dựng hạ tầng đô thị

Tập trung triển khai đầu tư các công trình trọng điểm, nhất là các công trình hạ tầng khu dân cư thuộc các dự án quy hoạch, các công trình thuộc vốn ngân sách; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp triển khai nhanh các dự án đã được duyệt.

Nâng cấp các công trình công cộng (như bệnh viện, trường học, chợ, nhà thi đấu,...); xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng các khu dân cư.

Đẩy mạnh việc cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước. Trước mắt, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước thải đô thị trên các tuyến khu vực dân cư tập trung, xây dựng công viên cây xanh phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí, đồng thời tạo mỹ quan đô thị. Thực hiện công tác xã hội hóa chiếu sáng ngõ hẻm. Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống giao thông, vỉa hè, cây xanh đô thị. Phát triển không gian công cộng tạo kiến trúc cảnh quan cho đô thị.

- Về phát triển nhà ở

Thực hiện chương trình phát triển nhà ở, tạo điều kiện thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển nhà ở; hình thành và phát triển các khu ở, khu dân cư đồng bộ về kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật.

- Về cơ chế, chính sách

Cần chủ động, sáng tạo trong việc vận dụng các cơ chế, chính sách của Trung ương và địa phương; giúp các nhà đầu tư nhanh chóng tiếp cận và sớm thụ hưởng từ các cơ chế, chính sách này (cụ thể như chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh, huyện; cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ cấp xã đến cấp huyện,...).

Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền quảng bá, đặc biệt là thành lập bộ phận xúc tiến đầu tư của huyện, công khai các dự án đầu tư.

- Về phát triển nguồn nhân lực

Có chính sách, biện pháp khuyến khích hỗ trợ đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động nhằm giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động có tay nghề.

Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đào tạo nghề, hoạt động dịch vụ giới thiệu việc làm; đa dạng hóa các hình thức đào tạo, nhất là đào tạo nghề lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ; tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển nhiều ngành nghề mới và đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

Trước mắt cần tăng cường đào tạo nghề ngắn hạn, mở rộng hình thức đào tạo tay nghề tại chỗ, ở các đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh,... để có nhiều lao động đủ trình độ sản xuất kinh doanh, phấn đấu đến 2025 có trên 65% lao động được đào tạo. Có biện pháp và chính sách hợp lý thu hút lực lượng lao động có trình độ, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của khoa học công nghệ; thu hút lực lượng lao động về địa phương, nhất là học sinh, sinh viên thuộc các hộ dân sống tại đây bằng chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

- Về tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí, giảm ô nhiễm môi trường. Thúc đẩy chuyển giao, đổi mới công nghệ sản xuất tiên tiến và hiện đại.

Đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ đi đôi với việc đào tạo và đào tạo lại lao động để có năng lực tiếp thu và ứng dụng công nghệ mới để cải tiến chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.

3.3. Tài nguyên - môi trường

a) Nhiệm vụ

- Hoàn thành việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ dân trên địa bàn; tăng cường quản lý tài nguyên, nhất là tài nguyên đất và tài nguyên nước; nâng cao năng lực trong công tác lập và quản lý quy hoạch trên địa bàn, phân bổ hợp lý quỹ đất theo chỉ tiêu, kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về bảo vệ môi trường. Tổ chức tốt việc thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải y tế và chất thải nguy hại theo mục tiêu đề ra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành của pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ sở chăn nuôi và giết mổ gia súc, gia cầm; ngăn chặn kịp thời các nguồn gây ô nhiễm môi trường và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền quy định.

b) Giải pháp

- Tập trung thực hiện công tác kê khai đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp phát giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Xử lý dứt điểm các tranh chấp về đất đai.

- Xem xét không bố trí các dự án ở các vùng có nguy cơ sạt lở và vùng bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, những nơi nền đất yếu, đất khó xây dựng.

Trường hợp bất khả kháng thì phải có các giải pháp thiết kế quy hoạch xây dựng giảm thiểu tác động do ngập lụt.

- Để đảm bảo công tác bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu trong vùng quy hoạch cần thực hiện một số điểm sau đây:

- + Trong giai đoạn triển khai quy hoạch, các dự án thuộc quy hoạch phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường chi tiết để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- + Để ứng phó với tình hình biến đổi khí hậu: cần thực hiện đúng quan điểm quy hoạch dành nhiều diện tích cho cây xanh và mặt nước giúp tăng khả năng thoát nước cho thị trấn và tăng cường khả năng điều hòa vi khí hậu; thực hiện kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu của tỉnh.

- + Khu xử lý chất thải rắn và nghĩa trang phải được thiết kế cao độ nền phù hợp để chống ngập hoặc có đê bao. Hạn chế hoặc không sử dụng chôn lấp rác và hung táng để tránh lây truyền ô nhiễm do ngập.

3.4. Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Nhiệm vụ

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế xã hội với đảm bảo quốc phòng an ninh. Tiến hành xây dựng các công trình phòng thủ cho các thành phần cơ bản của thể trận phòng thủ khu vực trên phạm vi toàn thị trấn, tiến hành xây dựng theo từng giai đoạn, ưu tiên các công trình phòng thủ trên các hướng phòng thủ và các khu vực quan trọng. Xây dựng quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh Nhân dân vững chắc.

- Thực hiện tốt chính sách quốc phòng toàn dân, củng cố tăng cường lực lượng dân quân, tự vệ ứng phó kịp thời mọi tình huống xảy ra, không bị động. Xây dựng thị trấn trở thành khu vực phòng thủ vững chắc, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Thường xuyên củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, đủ về số lượng và chất lượng, được trang bị kỹ thuật hiện đại, đảm bảo vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Xây dựng và nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm, hạn chế và giảm thiểu các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của Nhân dân và các vấn đề phức tạp khác nảy sinh.

- Tăng cường các hoạt động đối ngoại với các xã bạn giáp biên.

b) Giải pháp

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân và phát huy tốt vai trò tham mưu của lực lượng Công an, Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Triển khai thực hiện đầy đủ, cụ thể hóa kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác quốc

phòng - an ninh, nhất là thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân đề cao cảnh giác với các âm mưu, thủ đoạn diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Xây dựng và bổ sung các phương án sẵn sàng chiến đấu, phương án phối hợp bảo vệ địa bàn, phòng chống bạo loạn; quan tâm giải quyết tốt các chính sách tôn giáo, dân tộc, các vấn đề phát sinh trong đời sống xã hội, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Quan tâm củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, xây dựng quân số đảm bảo quy định; huấn luyện đạt 85% trở lên so với quân số; thực hiện tốt công tác diễn tập. Chú trọng công tác phúc tra, nắm nguồn thanh niên trong độ tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự bảo đảm đạt chỉ tiêu hằng năm. Củng cố kiện toàn tổ chức, cán bộ quân sự; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo vũ khí, trang thiết bị sẵn sàng ứng phó trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

Lãnh đạo thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống, tố giác tội phạm và cảm hóa người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư. Chủ động nắm tình hình, quản lý chặt chẽ đối tượng, địa bàn, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, hạn chế các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; xử lý nghiêm các hoạt động lợi dụng chính sách dân tộc, tôn giáo để kích động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường công tác tuần tra, truy quét làm trong sạch địa bàn; thường xuyên củng cố, kiện toàn ban bảo vệ an ninh trật tự ở các khu phố; giải quyết nhanh gọn các thủ tục hành chính cho nhân dân, đồng thời giáo dục, vận động nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật. Củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mô hình tổ nhân dân tự quản không tội phạm và tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt giao ban theo tinh thần Nghị định 03 của Chính phủ.

Tăng cường công tác đối ngoại nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động đối ngoại nhân dân với các xã bạn giáp biên; hàng năm có sơ, tổng kết theo chương trình kết nghĩa với Hành chính xã Preaek Kroes, huyện Kampongtrach. Phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc gia Giang Thành tổ chức đối ngoại biên phòng với lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn các xã giáp biên, thông qua các cuộc gặp gỡ cung cấp thông tin và tháo gỡ những vấn đề vướng mắc, mâu thuẫn của cư dân 2 bên trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA, HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

1. Về tổ chức bộ máy hệ thống chính trị

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Tân Khánh Hòa nên tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức ổn định như hiện nay, cụ thể như sau:

a) Đảng bộ thị trấn Tân Khánh Hòa có các Chi bộ trực thuộc. Ban chấp hành đảng bộ thị trấn gồm 15 đồng chí; Ban Thường vụ 5 đồng chí gồm: Bí thư, 2 Phó Bí thư (1 Phó Bí thư chuyên trách và 1 Phó Bí thư phụ trách chính quyền), 2 Ủy viên.

b) Hội đồng nhân dân thị trấn Tân Khánh Hòa nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 25 đại biểu, hoạt động cho đến khi hết nhiệm kỳ.

c) Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Khánh Hòa có 5 thành viên, gồm 1 Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch và 2 Ủy viên.

d) Số lượng cán bộ, công chức thị trấn Tân Khánh Hòa có 19 người, bao gồm: cán bộ có 10 người, công chức có 9 người.

đ) Tổ chức chính trị - xã hội, gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân.

e) Đơn vị sự nghiệp

- Tổ chức các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông ở thị trấn Tân Khánh Hòa thực hiện trên cơ sở nguyên trạng tổ chức hiện nay của các trường; giữ tên các trường học là xã Tân Khánh Hòa đến hết năm học 2021 - 2022 để đảm bảo sự ổn định; việc đổi tên các trường theo địa danh thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ thực hiện trong các năm học tiếp theo.

- Tổ chức trạm y tế ở thị trấn Tân Khánh Hòa thực hiện trên cơ sở nguyên trạng tổ chức hiện nay của trạm y tế xã Tân Khánh Hòa.

g) Tổ chức ấp, khu phố

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sẽ quyết định chuyển các Ấp hiện nay thành các Khu phố theo quy định.

2. Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách

a) Số lượng cán bộ, công chức

Số lượng cán bộ, công chức của thị trấn Tân Khánh Hòa thực hiện trên cơ sở nguyên trạng số lượng cán bộ, công chức hiện nay của xã Tân Khánh Hòa có 19 người, gồm 10 cán bộ, 9 công chức. Trong đó, chuyển đổi chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường thành chức danh Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường.

b) Số lượng viên chức đơn vị sự nghiệp

Số lượng viên chức các trường học, trạm y tế trên địa bàn thị trấn Tân Khánh Hòa thực hiện trên cơ sở nguyên trạng số lượng viên chức hiện nay của các đơn vị gồm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường học và nhân viên y tế.

c) Số lượng người hoạt động không chuyên trách

Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thị trấn Tân Khánh Hòa và 07 khu phố bố trí theo quy định chung của tỉnh Kiên Giang. Các tổ chức hội hoạt động theo quy định điều lệ, tổ chức Hội.

d) Giải pháp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức.

Thị trấn Tân Khánh Hòa được thành lập sẽ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền đô thị. Do sự khác biệt giữa hai mô hình quản lý (xã - thị trấn) nên cần phải có giải pháp đào tạo, bồi dưỡng để trang bị kỹ năng, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức. Trong đó, tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức về nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền đô thị là thị trấn. Đối với lãnh đạo và công chức Địa chính - Xây dựng sẽ thực hiện bồi dưỡng thêm các quy định, chuyên môn về quy hoạch, đô thị, cơ sở hạ tầng, trật tự xây dựng, kiến trúc và môi trường, dân cư. Đối với công chức phụ trách công tác Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ thực hiện bồi dưỡng thêm các quy định, chuyên môn về xây dựng, đô thị hoặc môi trường để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tại thị trấn.

3. Về sử dụng cơ sở vật chất, công sở, trụ sở làm việc

a) Công sở, các trường học, trạm y tế thị trấn Tân Khánh Hòa sử dụng nguyên trạng các công trình hiện nay của các đơn vị thuộc xã Tân Khánh Hòa, gồm: Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ thị trấn; Trạm y tế, trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở.

b) Bố trí, tổ chức công an chính quy, xây dựng trụ sở làm việc của Công an thị trấn Tân Khánh Hòa.

Sau khi thành lập thị trấn, UBND tỉnh Kiên Giang sẽ chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục bố trí lực lượng công an chính quy cho thị trấn, trong tổng số biên chế công an đã được giao của tỉnh. Triển khai quy hoạch xây dựng trụ sở đơn vị công an chính quy tương ứng phù hợp với việc thành lập đơn vị hành chính để bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

4. Về chuyển đổi một số giấy tờ cơ bản của công dân

Các loại giấy tờ liên quan cá nhân, tổ chức gồm:

- Giấy chứng minh thư nhân thân hoặc thẻ căn cước công dân.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, đất, tài sản khác.
- Hộ chiếu, giấy tờ hộ tịch, sổ hộ khẩu.
- Đăng ký kinh doanh và các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật.

Để tránh xáo trộn trong việc điều chỉnh một số giấy tờ cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sẽ chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành phối hợp thực hiện từng bước. Công an huyện triển khai kế hoạch tổ chức cấp đổi hoặc điều chỉnh các loại giấy tờ cho người dân, tổ chức theo đúng quy định. Các loại giấy tờ về cư trú, căn cước công dân,... vẫn có giá trị pháp lý của đơn vị hành chính cũ thì vẫn tiếp tục được sử dụng, lưu hành, chỉ thay đổi khi người dân có nguyện vọng. Các chi phí thực

hiện để chuyển đổi giấy tờ, địa chỉ,... Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ hỗ trợ cho người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn để đảm bảo sớm hoàn thành và đạt hiệu quả cao nhất. Việc chuyển đổi được thực hiện trong thời gian nhanh nhất, tại điểm tập trung do Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Khánh Hòa thông báo; có thể cử công chức đến tận nơi để thay đổi giấy tờ cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có nhu cầu.

5. Giải quyết thôi việc cho công an viên bán chuyên trách dôi dư do thành lập thị trấn theo đúng quy định tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 05/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Quy định số lượng, mức phụ cấp và chế độ hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

IV. NHU CẦU VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch phân bổ nguồn vốn đầu tư trên địa bàn thị trấn Tân Khánh Hòa giai đoạn (2022 - 2025)

Thực hiện quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040, hướng tới hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V mà đô thị Tân Khánh Hòa còn chưa đạt, trong giai đoạn 2022 - 2025, tỉnh Kiên Giang sẽ tập trung nguồn lực thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn thị trấn Tân Khánh Hòa, cụ thể bao gồm:

- Xây dựng 2 phòng bộ môn, 6 phòng hiệu bộ, hội trường, hàng rào, SLMB, xây khu vệ sinh tại trường THCS Tân Khánh Hòa, với tổng mức đầu tư 7,50 tỷ đồng.

- Xây dựng 10 phòng học tại trường Tiểu học Tân Khánh Hòa (điểm chính), với tổng mức đầu tư 9,00 tỷ đồng.

- Xây dựng 4 phòng hiệu bộ, 2 phòng thể chất, sửa chữa 10 phòng học và hàng rào tại trường Mầm non Tân Khánh Hòa, với tổng mức đầu tư 5,90 tỷ đồng.

- Đường và cầu số 9 dài 175 m, với tổng mức đầu tư 7,70 tỷ đồng.

- Đường số 03 giai đoạn 2 với quy mô đầu tư là đường giao thông, vỉa hè, hệ thống thoát nước, với tổng mức đầu tư 14,80 tỷ đồng.

- Hàng rào Trạm y tế xã Tân Khánh Hòa, với tổng mức đầu tư 0,5 tỷ đồng.

- Sửa chữa nhà công vụ nhà khách UBND huyện, với tổng mức đầu tư 3,00 tỷ đồng.

- Công viên hồ nước trung tâm hành chính huyện Giang Thành, với tổng mức đầu tư 15,00 tỷ đồng.

- Sửa chữa nhà công vụ Huyện ủy Giang Thành, với tổng mức đầu tư 2,84 tỷ đồng.

- Trung tâm chính trị huyện Giang Thành, với tổng mức đầu tư 10,00 tỷ đồng.

- Hàng rào và sân nền UBND xã Tân Khánh Hòa, với tổng mức đầu tư 1,50 tỷ đồng.

2. Giải pháp huy động vốn đầu tư

Phát huy tối đa nội lực đồng thời tranh thủ khai thác các yếu tố, nguồn vốn từ bên ngoài; tập trung huy động các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, do nguồn vốn này lớn được xác định là chủ yếu để giải quyết vốn đầu tư trên địa bàn; nghiên cứu đa dạng hóa các loại hình đầu tư.

- Nguồn vốn trong nước gồm nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, tỉnh, huyện, vốn từ thu phí quyền sử dụng đất, vốn tín dụng, vốn của các doanh nghiệp và nhân dân trong địa bàn. Trong đó:

+ Vốn từ nguồn ngân sách nhà nước: bao gồm vốn ngân sách của tỉnh, ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư trong các Chương trình mục tiêu; ngân sách Trung ương do các Bộ ngành trực tiếp đầu tư và ngân sách của địa phương. Trong đó có vốn địa phương quản lý trực tiếp.

Vốn đầu tư ngân sách nhà nước chủ yếu tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội, phát triển nguồn nhân lực thông qua đầu tư phát triển giáo dục đào tạo, y tế, giải quyết an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, đầu tư các dự án trọng điểm có ý nghĩa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn tỉnh - vùng.

+ Đối với nguồn vốn từ các cá nhân, tổ chức: chủ yếu đầu tư trong các lĩnh vực xây dựng nhà ở, các dự án về thương mại dịch vụ như siêu thị, chợ, giáo dục, y tế và các dự án cần nguồn xã hội hóa,...

- Nguồn vốn từ bên ngoài

Các công trình thượng tầng kiến trúc và các công trình đầu mối hạ tầng lớn, như: trung tâm kho vận, các nút giao thông, hệ thống giao thông công cộng; các dự án đặc thù khuyến khích sử dụng vốn ODA, FDI, các hình thức đầu tư theo mô hình Hợp tác Công tư.

Vốn đầu tư bên ngoài (ODA, FDI) có một vị trí rất quan trọng, tạo ra đột phá trong các công trình đòi hỏi vốn lớn. Thu hút đầu tư từ bên ngoài không chỉ là tạo vốn mà còn là cơ hội để đổi mới công nghệ, đào tạo cán bộ kỹ thuật và mở rộng thị trường.

Phần V

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đảm bảo đúng với Hiến pháp năm 2013, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa không làm tăng số lượng đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy, biên chế hiện có của huyện Giang Thành, không tăng số lượng cán bộ, công chức cấp xã, chi phí cho hoạt động của bộ máy chính quyền huyện sẽ không tăng so với hiện nay.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa là cần thiết, phù hợp với định hướng điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030 theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 và đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân địa phương, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang nói chung và huyện Giang Thành nói riêng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang trình Chính phủ xem xét việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang./. 

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (5b);
- UBND huyện GT (20b);
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, mqtam.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Số: /TTĐA-UBND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2022

**BẢN TÓM TẮT ĐỀ ÁN
Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa
thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang**

**Phần I
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN
TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH,
TỈNH KIÊN GIANG**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
2. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
3. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;
4. Công văn số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thống nhất thực hiện các quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6;
5. Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
6. Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 26/5/2022 của Bộ Chính trị về việc triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
7. Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
8. Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;
9. Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021- 2030;

10. Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

11. Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 15/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

12. Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

13. Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

14. Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025;

15. Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025;

16. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH

Huyện Giang Thành nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Kiên Giang, cách trung tâm hành chính tỉnh Kiên Giang khoảng 135 km và tiếp giáp liền kề với thành phố Hà Tiên. Là huyện biên giới được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Kiên Lương theo Nghị Quyết số 29/NQ-CP ngày 29/6/2009 của Chính Phủ. Giang Thành là 1 trong 15 đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Kiên Giang, với 413,49 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm: Phú Mỹ, Phú Lợi, Tân Khánh Hòa, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú. Huyện có đường biên giới quốc gia tiếp giáp với Vương quốc Campuchia dài 35,65 km. Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia. Từ khi thành lập đến nay, huyện Giang Thành vẫn chưa có thị trấn trung tâm huyện.

Sau 12 năm hình thành và phát triển, huyện Giang Thành đã có sự thay đổi rõ rệt về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, tạo diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân trên địa bàn; nền kinh tế có sự tăng trưởng khá và ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển biến tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ. Văn hóa xã hội đều có những chuyển biến

tích cực theo định hướng, hài hòa với phát triển kinh tế. Công tác giảm nghèo và chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, xã hội được quan tâm thường xuyên; công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được duy trì thường xuyên; công tác xã hội hóa trên lĩnh vực giáo dục, y tế được thực hiện có hiệu quả đáp ứng nhu cầu học tập và khám chữa bệnh của nhân dân. Cơ sở vật chất, trường học, trang thiết bị y tế và các thiết chế văn hóa thể thao tiếp tục được đầu tư xây dựng phục vụ nhu cầu học tập, vui chơi giải trí ngày càng tăng của nhân dân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Xã Tân Khánh Hòa nằm ở trung tâm của huyện Giang Thành với tổng diện tích tự nhiên 51,74 km², quy mô dân số 6.212 người và 07 ấp, bao gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân. Là một trong năm xã biên giới trực thuộc huyện Giang Thành, phía Đông giáp xã Vĩnh Điều, phía Tây giáp Vương quốc Campuchia, phía Nam giáp xã Phú Lợi, phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km. Địa bàn xã có Quốc lộ N1 chạy qua, đây là tuyến đường kết nối huyện Giang Thành nói chung và xã Tân Khánh Hòa nói riêng với các địa phương khác trong tỉnh và với các tỉnh khác trong khu vực đồng bằng Sông Cửu Long. Quốc lộ N1 còn là tuyến đường kết nối nước ta với Vương Quốc Campuchia từ đó tạo điều kiện giao lưu kinh tế với các nước khác trong khu vực Đông Nam Á thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành. Ngoài ra, trên địa bàn còn có các tuyến đường như: đường HT2, đường Nam Vĩnh Tế, đường Kênh Hà Giang,... cùng với hệ thống đường liên xã, liên ấp tạo nên hệ thống giao thông hoàn thiện và đồng bộ, góp phần kết nối các trục dọc, phát huy hiệu quả các dự án đã và đang đầu tư, đáp ứng nhu cầu vận tải trên hành lang kinh tế Tây Bắc - Đông Nam, tạo dư địa và động lực phát triển không gian vùng, kết nối các trung tâm kinh tế, cửa khẩu trong chuỗi đô thị biên giới phía Tây Nam tổ quốc nên Tân Khánh Hòa có lợi thế và tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế cửa khẩu, du lịch thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành trên địa bàn.

Phần II

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA

I. HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, DÂN SỐ CỦA CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN (Số liệu đến 31/12/2021)

1. Tỉnh Kiên Giang

Tỉnh Kiên Giang có 6.352,02 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.752.321 người; có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: Thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc và 12 huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, U Minh Thượng và Giang Thành; 144 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 18 phường, 10 thị trấn và 116 xã.

Địa giới hành chính tỉnh Kiên Giang: Phía Đông giáp tỉnh An Giang, thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; phía Tây giáp Vịnh Thái Lan; phía Nam giáp tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia dài 49,67 km.

2. Huyện Giang Thành

Huyện Giang Thành có 413,49 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: Tân Khánh Hòa, Phú Mỹ, Phú Lợi, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú với 29 ấp và chưa có thị trấn trung tâm huyện..

Địa giới hành chính huyện Giang Thành: Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 35,65 km.

3. Hiện trạng xã Tân Khánh Hòa

Xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.212 người, trong đó: Dân số thường trú là 5.848 người, dân số tạm trú đã quy đổi là 364 người; có 07 ấp, gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân.

Địa giới hành chính xã Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

1. Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang trên cơ sở nguyên trạng 51,74 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 6.212 người và 07 ấp của xã Tân Khánh Hòa.

2. Tên gọi: Thị trấn Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Địa giới hành chính thị trấn Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

4. Vị trí, vai trò của thị trấn Tân Khánh Hòa: Là thị trấn trung tâm huyện, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng của huyện Giang Thành; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với tiềm năng cơ bản như: sản xuất hàng hóa nông nghiệp chất lượng cao, dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế biên mậu; là trung tâm liên vùng cấp huyện, đầu mối giao thông có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cấp liên tỉnh và quốc tế thông qua cửa khẩu quốc gia Giang Thành.

5. Trụ sở làm việc của thị trấn Tân Khánh Hòa sử dụng trụ sở làm việc hiện tại của xã Tân Khánh Hòa.

III. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN TÂN KHÁNH HÒA THUỘC HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

1. Tỉnh Kiên Giang

Tỉnh Kiên Giang không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trực thuộc. Trong đó: Cấp xã tăng 1 thị trấn và giảm 1 xã.

Tỉnh Kiên Giang có 6.352,02 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.752.321 người; có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc và 12 huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, U Minh Thượng và Giang Thành; 144 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 18 phường, 11 thị trấn và 115 xã.

Địa giới hành chính tỉnh Kiên Giang: Phía Đông giáp tỉnh An Giang, thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; phía Tây giáp Vịnh Thái Lan; phía Nam giáp tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia dài 49,68 km.

2. Huyện Giang Thành

Huyện Giang Thành không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, trong đó: Tăng 1 thị trấn và giảm 1 xã.

Huyện Giang Thành có 413,49 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 29.882 người; có 05 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: 1 thị trấn (Tân Khánh Hòa - thị trấn trung tâm huyện) và 04 xã (Phú Mỹ, Phú Lợi, Vĩnh Điều và xã Vĩnh Phú) với 29 ấp, khu phố.

Địa giới hành chính huyện Giang Thành: Phía Đông giáp huyện Hòn Đất và tỉnh An Giang; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp thành phố Hà Tiên và huyện Kiên Lương; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 35,65 km.

3. Thị trấn Tân Khánh Hòa

Thị trấn Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.212 người; có 07 khu phố, gồm: Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và Khánh Tân.

Địa giới hành chính thị trấn Tân Khánh Hòa: Phía Đông giáp xã Vĩnh Điều; phía Tây giáp Vương quốc Campuchia; phía Nam giáp xã Phú Lợi; phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, với đường biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,8 km.

PHẦN III

ĐÁNH GIÁ TÓM TẮT TIÊU CHUẨN CỦA ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

(Số liệu đến 31/12/2021)

I. TIÊU CHUẨN 1: QUY MÔ DÂN SỐ

1. Quy định: Quy mô dân số từ 8.000 người trở lên.

2. Hiện trạng: Xã Tân Khánh Hòa có quy mô dân số 6.212 người (bằng 77,65% so với quy định), bao gồm: dân số thường trú là 5.848 người, dân số tạm trú đã quy đổi là 364 người.

Đánh giá: Theo điểm b, khoản 2 Điều 31 của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, có quy định: *“Thành lập đơn vị hành chính đô thị ở miền núi, vùng cao, biên giới hoặc khu vực có giá trị đặc biệt về di sản văn hóa, lịch sử và du lịch đã được cấp có thẩm quyền công nhận ở cấp quốc gia và quốc tế thì tiêu chuẩn quy mô dân số có thể thấp hơn nhưng phải đạt từ 50% trở lên, các tiêu chuẩn còn lại phải đạt quy định tại Chương I của Nghị quyết này”*.

Đối chiếu với quy định nêu trên, tiêu chuẩn về quy mô dân số của xã Tân Khánh Hòa được đánh giá **Đạt**.

II. TIÊU CHUẨN 2: DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN

1. Quy định: Diện tích tự nhiên từ 14 km² trở lên.

2. Hiện trạng: Xã Tân Khánh Hòa có 51,74 km² diện tích tự nhiên.

Đánh giá: **Đạt**.

III. TIÊU CHUẨN 3: ĐÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ ĐÔ THỊ LOẠI IV HOẶC LOẠI V

Xã Tân Khánh Hòa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại V tại Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021. Đồng thời, phạm vi phân loại đô thị phù hợp với ranh giới quy hoạch chung đô thị Tân Khánh Hòa và phù hợp với thị trấn Tân Khánh Hòa dự kiến thành lập (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên xã Tân Khánh Hòa).

Đánh giá: **Đạt**.

IV. TIÊU CHUẨN 4: CƠ CẤU VÀ TRÌNH ĐỘ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Chỉ tiêu về cân đối thu, chi ngân sách:

- Quy định: Cân đối thu đủ chi

- Hiện trạng: Năm 2021, tổng thu ngân sách trên địa bàn xã Tân Khánh Hòa đạt 8,68 tỷ đồng; chi ngân sách xã đạt 8,13 tỷ đồng. Cân đối có dư.

Đánh giá: **Đạt**.

2. Chỉ tiêu về tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất (2019 - 2021):

- Quy định: Đạt bình quân của huyện.

- Hiện trạng: Tỷ lệ hộ nghèo của xã Tân Khánh Hòa bình quân giai đoạn 2019 - 2021 là 2,59%, trong đó: năm 2019 là 3,15%, năm 2020 là 2,46% và năm 2021 là 2,15%. Thấp hơn bình quân giai đoạn 2019 - 2021 của huyện Giang Thành là 5,69%.

Đánh giá: **Đạt.**

3. Chỉ tiêu về tỷ lệ lao động phi nông nghiệp:

- Quy định: Từ 65% trở lên.

- Hiện trạng: Năm 2021, tổng số lao động đang làm việc ở các ngành kinh tế xã Tân Khánh Hòa là 4.601 người. Trong đó, lao động nông nghiệp là 1.547 người, chiếm 33,62% tổng lao động; lao động phi nông nghiệp là 3.054 người, chiếm 66,38% tổng lao động.

Đánh giá: **Đạt.**

Như vậy, tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của xã Tân Khánh Hòa đạt 03/03 tiêu chí theo quy định đối với đơn vị hành chính cấp thị trấn (*có 03 tiêu chí theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 không thực hiện đánh giá đối với thị trấn: thu nhập bình quân đầu người; mức tăng trưởng kinh tế bình quân 3 năm gần nhất; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế*).

Căn cứ 04 tiêu chuẩn thành lập thị trấn quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính thì xã Tân Khánh Hòa đã đạt 04/04 tiêu chuẩn theo quy định để thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

Phần IV

CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA VIỆC THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành đã bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 128 Luật tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể:

I. Phù hợp với điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021- 2030 tại Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; quy hoạch xây dựng vùng Biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch vùng đồng

bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

II. Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa sẽ bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân.

III. Việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa nhằm tạo tiền đề pháp lý cho việc thành lập tổ chức bộ máy quản lý theo mô hình chính quyền đô thị. Theo đó, sẽ giải quyết các khó khăn, bất cập trong công tác quản lý do quá trình phát triển kinh tế - xã hội và phát triển đô thị đem lại như: quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật; quản lý dân cư theo mô hình đô thị; phòng chống các tệ nạn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường.

IV. Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa bảo đảm sự đoàn kết dân tộc, đồng thuận của nhân dân trên địa bàn, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương, tạo sự thuận lợi trong sản xuất, kinh doanh của người dân trên địa bàn.

PHẦN V

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đảm bảo đúng với Hiến pháp năm 2013, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa không làm tăng số lượng đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy, biên chế hiện có của huyện Giang Thành, không tăng số lượng cán bộ, công chức cấp xã, chi phí cho hoạt động của bộ máy chính quyền cấp huyện, cấp xã sẽ không tăng so với hiện nay.

Thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa là cần thiết, phù hợp với định hướng điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030 theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch xây dựng vùng Biên giới

Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 29/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch chung thị trấn Tân Khánh Hòa và Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 và đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân địa phương, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang nói chung và huyện Giang Thành nói riêng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang trình Chính phủ xem xét việc thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHỦ TRƯỞNG, ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

1. Công văn số 4111/BNV-CQĐP ngày 27/8/2019 của Bộ Nội vụ về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.
2. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V.
3. Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.
4. Thông báo số 378-TB/TU ngày 06/9/2021 kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang về chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.
5. Công văn số 6854/VP-NC ngày 8/9/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHỦ TRƯỞNG, ĐỊNH HƯỚNG CỦA
ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC**

1. Công văn số 4111/BNV-CQĐP ngày 27/8/2019 của Bộ Nội vụ về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.
2. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V.
3. Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.
4. Thông báo số 378-TB/TU ngày 06/9/2021 kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang về chủ trương xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.
5. Công văn số 6854/VP-NC ngày 8/9/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.